

# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

## 聞新省陸

M. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 292

JEUDI 18 SEPTEMBRE 1913

### MỤC LỤC

- |   |   |
|---|---|
| 1 - Lời rao cần kíp.                            | 16 - Kim-Vân-Kiều tân giả.                  |
| 2 - Chánh phủ biện hoặc.                        | 17 - Việt-nam thời lập.                     |
| 3 - Công văn lược lục:<br>- Canh-nông phòng.    | 18 - Tinh cơ tiểu thuyết.                   |
| 4 - Vạn quốc tân văn.                           | 19 - Saigon thời hài.                       |
| 5 - Hương truyền.                               | 20 - Tự do diễn đàn.                        |
| 6 - Đông-dương thời sự.                         | 21 - Luận cách nuôi vịt.                    |
| 7 - Một gương đáng bắt chước.                   | 22 - Nhân đằm.                              |
| 8 - Tin mùa màng.                               | 23 - Gia truyền tập.                        |
| 9 - Cục đông tân văn.                           | 24 - Chư-tối ới!                            |
| 10 - Truyền ba người ngư-lâm<br>pháo-thủ.       | 25 - Thơ tin vãng lai.                      |
| 11 - Hoàn cầu địa dư.                           | 26 - Có một thư này mà thôi.                |
| 12 - Mãi hóa mới dân:<br>Thăng bình thiết được. | 27 - Thơ U-Tinh-Luc.                        |
| Bột sữa hiệu Nestlé.                            | 28 - Lời rao bán Đền-lò.                    |
| 13 - Cách vật luận.                             | 29 - Thuốc Charbon de Belloc.               |
| 14 - Cho những người có lao<br>bịnh xem.        | 30 - Ngũ kiếm thập bát nghĩa<br>tân truyện. |
| 15 - Mục nước lớn.                              | 31 - Thương trường.                         |
|   | 32 - Kinh tế học.                           |

**GIÁ BÁN NHẬT TRÌNH**  
 Mua nước 10 tháng 3\$500  
 Mua chỉ 10 tháng 8\$500

**MỖI SỐ GIÁ 0 \$ 15**

At Saigon  
 Mua nhất trình tại gia  
 chỉ và hợp phải để nhà  
 này **LỤC TỈNH TÂN VÂN**  
**SAIGON**

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon

LỢC TÍNH TÀN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**ĐÂY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH  
LÀM DẦU**, của ông Lan soan, bằng chữ  
quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa,  
vì dạy đủ cách cày chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả,  
lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những  
đều hư hại khác.

Giá : 1 \$ 00  
Tiền gửi. 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**TỰ-VI** langsa-annam, ông Trương-vinh-Ky  
soan, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia. 6 \$ 00  
Có bia. 6 30  
Lưng và góc bằng da. 7 00  
Bià mềm đẹp lưng đính  
chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách  
đồng kỹ thì tặng.

Tiền gửi. 0 24

Le  
**PNEU-VÉLO**

**Continental**

TYPE-ROUTIER

*Dure plus  
pour  
coûter moins*

Paris - 146, Av. Malakoff  
Usines à Cllichy

En vente chez tous les  
Bons Agents.

**CÁC BÀ CÁC CÔ!**

Chỉ ông đủ màu

Nều mỗi lần  
mua **VẢI** mua **CHỈ**  
mà các bà các cô biết

Chỉ ông đủ màu

**NÀI CÁC NHẢN HIỆU**

định hai bên đây

**RD 2**

thi bé gì các bà  
các cô cũng  
lợi được  
**PHÂN NỬA**  
(50%)  
vì  
hàng hóa **TỐT**  
mã lại  
**CHẮC**

Chỉ trái

**DUMAREST & FILS**  
FABRICATION FRANÇAISE  
18<sup>m</sup> 30  
20 YARDS  
Vải quỳên đủ thứ

**COTON à l'ÉTOILE**  
C.B 100  
CARTIER-BRESSON & PARIS.

**DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner**

**VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU**  
HIỆU

**Continental**

KÈU LÀ  
"VỎ MÉKÔNG"

Và có bán nơi các tiệm đại Diện  
ke ra sau này:

M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner,  
Saigon.  
M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Sai-  
gon.  
M. NAM-HONG-PHAT, Angle rue d'Adran  
et rue Hamelin, Saigon  
M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-  
Saigon.  
MM. TOURNIER & Cie. "Auto-Sport",  
Angle Boulevard Charner et Bonnard,  
Saigon.

Có bán sỉ :

tại tiệm lớn hiệu  
"CONTINENTAL"  
Sté Anonyme de Caoutchouc Manufacturé  
Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**BẮC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÓN**  
**CÓ HÌNH**, ông Gourdon soan Luân về loài  
KIM, THỦY, HÓA THỒ vắn vắn.

Bằng chữ Langsa. 0 \$ 35  
Bằng chữ quốc-ngữ. 0 35  
Tiền gửi mỗi cuốn. 0 04

**SÁO**

Tại  
M. S

Sách  
Langsa n  
Roma  
tới 3 f. 50

Có bán  
chì, ng  
gomm  
dùng  
trường.

Ái mu  
lên ta s  
thi phầ  
lãnh đ  
men?.

Tại nhà  
7, Bou

**MEO BÀ**  
thầy Mossar  
việc dạy đ  
Fléuv mà d

Giá  
Tiền

Tại nhà  
7, Bou

**ĐẠI-PH**  
Nói về các  
pháp từ s  
ích và hay.

Giá  
Tiền

NĂM THỨ BẢY. SỐ 292

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

*Đông-dương và các thuộc địa  
Langsa*

12 tháng.. 5 \$ 00 hay là 12 f. 50  
6 tháng.. 3 00 — 7 50  
3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

*Các nước Ngoại-quốc*

12 tháng . . . . . 15 fr. 00  
6 tháng . . . . . 8 00  
3 tháng . . . . . 4 50

### LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã rời cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thớt chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều lay tạp-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quán nhất định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước.... Có bán lẻ cùng *Sài-gon* và *Chợ-lớn*.

Bồn-quán lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đáng mấy đư đả, cũng có thể đọc báo-chương này đứng, nên từ nay có bán mỗi ba hàng là **1 \$ 75**.

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gởi thơ thương nghị.

Cấm nhứt không ai được phép chép các bài trong Báo-chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### LỜI RAO CẦN KÍP

*(Avis important)*

Bồn-quán hằng có lòng làm dễ cho bạn đồng bang dạng mỗi người có báo-chương mà đọc trước là cho tiêu khiển ngày giờ, sau là cho nhiều nghe rộng thấy với đời, khỏi người chê là có lậu quả văn, nên mới bày ra trước là **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** bán mặt mỗi năm có **5 \$ 00**, sau là **ĐÔNG-DƯƠNG-TẬP-CHI** bán mặt **6 \$ 00**.

Song có nhiều vì trong nhà ít tiền mà muốn đọc báo-chương, khi kiếm số 5 hay là 6 đồng bạc cũng khó, nên Bồn-quán định từ nay về sau ai muốn mua chịu mà góp từ tháng cũng được.

Hai tờ báo-chương ấy bán góp từ tháng. Ai muốn mua mỗi thì thì mỗi tháng phải gởi lên trước một đồng trong tám tháng đủ **8 \$ 00** thì rảnh nợ, có báo-chương đọc cả năm.

Đến khi đủ 12 tháng thì phải khi sự gởi trước mỗi tháng mỗi đồng.

Làm như thế thì ai ai cũng sẽ có báo mà đọc, khỏi đi cậy mượn của ai, khỏi đạo khán của người cho mang tiếng.

Dầu mua mặt, dầu mua chịu hề gởi thơ lên thì phải có mua mandat gởi bạc theo, bằng chẳng thì tốn có vô ích.

Mua báo thì cứ khi sự dầu tháng hay là giữa tháng mà thôi.

*Chủ-nhơn,*

**SCHNEIDER** cần khai.

### CHÁNH PHỦ BIỆN HOẶC

*(Un démenti officiel)*

Bồn-quán vì tiếp được trê cái tờ thông-tin sẽ ấn-hành sau đây, nên tuần rồi đăng báo không kịp, mà tuần này sợ trái bồn phạt tội con của Việt-pháp què-hương, nên Bồn-quán lật đật đem vào đây cho chư khán quan nhàn làm.

Bồn-quán không thêm mà cũng không bớt một tiếng vì quan Thống-đốc M. Gourbeil đã nói đủ lẽ những điều phải nói rồi.

Mà Bồn-quán cũng chẳng cần cung tặng quan Thống-đốc làm chi. Song Bồn-quán hết lòng vì quyền lợi, vì bồn phạt mà cảm tạ Thượng-quan bởi các lời của ngài nói ra đó đều hiệp với nhơn tâm Langsa và Annam đã có lòng lo sợ bấy lâu rồi, là cũng bớt có người đổ tư lợi mà quên việc ích

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

chung, bỏ nghĩa Pháp-việt què-hưng dạng mà ích-kỷ.

Xin chư khán-quan phải chàm-chỉ mà đọc bài này. Chư tôn hỷ an tâm tịnh trí, vì cái tờ thông-tín này là tờ biện chánh phá những lời huyền hoặc có lẽ nó đã làm cho rối loạn lòng chư-tôn ít nhiều rồi. Lời quan Thống-đốc rất rõ ràng và cứng cáp, quả là hiệp với lý-tư-ởng Langsa, mà thấy thấy ta nên đứng vậy chung quanh cái lý-tư-ởng ấy dạng có hệ tri xứ Đổng-dương rất thanh mậu của chúng ta đây, luôn luôn từng lệnh các quan Đại-thần là người của Dân-quốc Langsa đã nẩy mạng qua đây thay mặt mà bảo hộ dân chúng và diệt trừ những kẻ âm mưu rối loạn, đầu là người nước nào, đầu là ai, cũng ra tay trừ khử.

Còn về phần Bồn-quán L. T. T. V. thì Bồn-quán chẳng hề quên việc bồn phạm, rất vui mừng vì gặp cơ hội mới này dạng tỏ lòng trung hậu với Chánh-phủ và cả vạn-gia bá-tánh Đổng-dương. Dầu sự trợ lực của Bồn-quán nhỏ nhoi hèn thấp mặc lòng, xin Chánh-phủ và vạn-gia bá-tánh phải rõ một đầu là Bồn-quán sẵn lòng ra công hạn mà luôn luôn với Chánh-phủ và vạn-gia bá-tánh.

Thái bình Pháp-quốc muôn năm!  
Thái bình Đổng-dương muôn năm!

Lục-tình-tân-văn đốn thủ.

### THÔNG TÍN (Communiqué)

Quan Thống-đốc Nam-kỳ hơn dịp hai quan Tham-biện bàn giao bàn lãnh, hôm trước đây, di giá đến tỉnh Gò-công.

Quan Đại-thần đến nơi hồi 8 giờ rưỡi, có quan chủ tỉnh là ông Hubert-Deliste và quan Tham-biện mới đổi lại, theo hầu ngài đến viếng nhà thương, các học-đường, các công-thự, và có ghé lại tại nhà hội làng Thành-phố.

Đúng 10 giờ rưỡi quan Đại-thần tiếp khách tại bố-đường, các quan văn võ tây nam và các tổng làng đều tề tựu đến đó mà ra mắt quan Đại-thần.

Ông Hubert-Deliste khi đã dẫn kiến các quan rồi ngài bèn cảm tạ các quan tây nam bồn-tĩnh có lòng trợ lực cùng ngài trong khoản ba năm dạng lo thiết lập công việc trong tỉnh.

Đoạn ngài cung tụng ân đức quan Đại-thần có lòng hạ cố đến tỉnh Gò-công, và ngài bảo lãnh rằng tỉnh Gò-công an tịnh, hơn dân lo một việc lạc nghiệp sanh nhai, không vụ đến việc phong trào rộn rục và cũng không hề nghe lời ai ngoài xúi giục.

Kể do quan huyện Trương-vinh-Việt có đọc một bài diễn thuyết cung tụng ân đức quan chủ tỉnh Hubert-Deliste. Chắc sao quan tân chủ tỉnh là Monsieur Fenolhae cũng được các quan bồn-tĩnh trợ lực như thế.

Quan Thống-đốc Đại-thần bèn cảm ơn các quan, như là các viên quan chức sắc bồn cảnh vì có lòng thành đến đống mà ra mắt Ngài. Ngài nói rằng: khi thấy trong tỉnh có nhiều việc cải lương thì Ngài lấy làm khen ngợi tri tốt hơn dân.

Ngài lại nói rằng: nhà nước Langsa chẳng khi nào sai lầm trong việc nhậm đại trách trọng đã lãnh mà hồ trì dân chúng nước Nam.

Ngài lại nói qua việc có một đôi người lo sợ vì tại Saigon có một tờ báo-chương Langsa đồn rằng: nước Langsa sẽ nhượng cõi

Đổng-dương cho một nước ngoại quốc kia. Ngài nói rằng: những chuyện đồn huyền như vậy thì các dân từng quyền Langsa có dạ trung hậu với nước Langsa chẳng nên đem vào tai mà làm chi, vì Đại-Pháp mẫu-quốc mới tỏ lòng tin cậy mà giao binh-kỳ cho cơ linh tập Annam Nam-kỳ và Bắc-kỳ bảo thủ, cơ sự như vậy cũng đủ mà biện hoặc với những kẻ mòng lòng mà đồn huyền rằng nhà nước Đại-Pháp muốn nhượng tại cõi Đổng-dương này cái công trình vinh hiển của Đại-Pháp xưa nay, mà quên năm mươi năm công cán của thần-dân Langsa nơi thuộc địa Langsa đây, cũng là làm cho dân bồn-quốc mất chỗ ngưỡng vọng nơi nhà nước bảo hộ bấy lâu.

Nhơn danh quan Tổng-thống Toàn-quyền cùng là hơn danh riêng của ngài, ngài sẵn lòng giải nghi, phá những lời ngoa ngôn huyền hoặc ấy.

Thường khi như họ nhục mạ về việc tư của mình thì mình cũng chẳng sá gì, chẳng hề đòi co với họ mà làm chi, chớ đến việc ngoa ngôn mà làm cho lòng dân Annam rối loạn, hoặc là làm cho liên lụy đến các quyền lợi đáng kính, thì chẳng hề nhẫn nại được đâu, phải biện chánh mới xong.

Văn luật lệ về các báo-chương thì rất rộng rãi, song nếu huyền hoặc ngoa ngôn mà sanh rối loạn trong xứ, thì án đường có chỗ trừng trị được, chẳng không.»

Đoạn quan Đại-thần luận qua

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-văn giùm

việc lợi  
việc m  
nay sẽ t

Quan  
đi viếng  
Bình-ph  
đó Ngài

CÔNG

CAN

E

de la

Thơ qu  
cho Hội-

N<sup>o</sup> 1.028

Ông

Ta gọi

giống la

đó là thi

Y theo

thi giống

ngon mà

Khi tr

cho ta r

khả chia

dân (col

cho ta r

chờ trông

N<sup>o</sup> 473

Ông

Ta gọi

Nghị đ

các đất

quần-h

1913 đã

Xin ôn

công lu

rủ ý m

Bồn th

Đổng-

đại thần

Chiếu

M



nặng. Không hiểu vì sao mà bị thích. Người ta tưởng vì ngài hình trạng giống Tôn-Van, chắc bị thích-khách đắm lăm.

Chánh-phủ Nhứt-bồn có được tin rằng lính của Viên bất-tuần quân lính cướp phá bá tánh thành Nam-kinh, thạch ngọc cu phần, người đái phụ nhơn, cướp được các tiệm Nhứt-bồn, thậm chí nhà thương có treo cờ Hồng-thập-tư Nhứt-bồn cũng không dung. Ba người Nhứt chạy đi trốn tại sứ-quân Nhứt bị binh lính của Viên giết chết. Còn bao nhiêu dân Nhứt còn sống thì chạy từ tán hết. Sứ-quân Nhứt tại bắc-kinh có gởi tờ cho Chánh-phủ chệch mà kéo nài việc này. Bà-tánh tại xứ Nhứt xin Chánh-chủ phải rửa hờn.

Họ đồn nói nhiều đầu lãnh Cách-mạng lên trốn tại thành Dalny (Liên-dông) gần cửa Lữ-thuận-khẩu Ông Văn-dô-dốc Trần-chiêu-shung tỉnh Kirin đặc chỉ sai xuống làm Văn-dô-dốc Quảng-dông.

Ông Long-tề-Quang tư-diễn-tin xin Viên gởi cho tỉnh Quảng-dông 5 triệu đồng bạc lập tức (6-9).

TẬP TÍN

Họ đồn rằng ông Lai-bộ thương thư Mông-cổ đã cho phép hàng Hồng-mao kia lãnh hoa chi đem á-phần vào xứ mà bán trong hạn 0 năm trở lại, mỗi năm phải đóng thuế là 2 triệu 65 muôn quan.

Đức-Giáo hoàng có bình.

DIỄN TÍN HAVAS

Pháp-quốc. — Mọi cố chỉ dụ cho phép chánh-phủ các quân-hạt thuộc địa trong con binh tình được phép khám sát các tàu, giặc ngoại-quốc đến trong địa phận quân hạt langsa.

Có chỉ dụ khác cải lương điều luật-thiết lập số sơn-dâm trong cõi Đông-dương.

Mọi thiết lập một viên hội-dồng các quan Đô-thống thủy-sư dạng trợ lực cùng quan Thủy-bộ thương-tho.

Nhứt-bồn. — Ông Ngoại-vụ bộ tham tri Abe bị thích nay đã chết rồi.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Huê-kỳ. — Chánh-phủ có ý cậy ông cựu Giám-quốc Roosevelt lãnh mạng qua Âu-châu thuyết khách làm cho chánh-phủ Hồng-mao, Langsa, Đức-quốc và các nước khác dự cuộc đấu xảo Kim-son (8-9).

Nhứt-bồn. — Tại Đông-kinh bá-tánh giận dữ về sự dân Nhứt bị giết nơi thành Nam-kinh. Các báo Nhứt xin chánh-phủ phải chiếm cứ một cái hải-khẩu nào của Trung-quốc đó, rồi sau sẽ hay.

Song chánh-phủ nói rằng không hề động binh qua Trung-quốc, đề đòi Trung-quốc thường bồi-tiền-thiệt-hại về việc giết dân Nhứt và nhục ma quan võ Nhứt mà thôi.

Hôm chiều thứ sáu ông tham-tri Ngoại-vụ-bộ bị dâm. Chắc cũng vì ngài lỏng rồi có tru nghĩ bức sách Trung-quốc nên mới bị tay thích khách.

Trung-quốc. — Có binh thủy của Viên sai kéo lên thành Nam-kinh mà hô tri dân Nhứt. Tuy quan Nguyên-soái đã bán hết 40 tên lính làm quấy, mà chúng nó hồi còn cướp được bá tánh.

TẬP TÍN

Có hai người Huê-kỳ và một người Canada đi tìm bắc-cực bị dân Chan-chất giết chết.

Tại Huê-kỳ mưa dầm dề cho đường sá nổi một thước nước; xe có lo việc chở chuyên đều ngưng lại rảo.

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 10 septembre 1913.

Hylap. — Ngày 21 septembre này vua Hylap sẽ qua Paris, vì phục nhĩ hành (incognito).

Trung-quốc. — Chánh-phủ Trung-Hoa chịu lỗi cùng Nhứt về việc Nam-kinh. Dân-hội ứng chịu tri cử sáu quan thương-tho mới.

DIỄN TÍN HAVAS

Âu-châu. — Có một cái Ba-lông Đức-quốc hiệu Zeppelin hạ xuống biển chìm chết hết 14 quan võ thương-thu.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Họ đồn nói trong sự thương nghị về việc đổi thành thị Khâm-sai Bura-ga-ri có ý chịu Tước-ki. Ít ngày đây sẽ hội diện lần thứ nhứt (9-9).

Trung-quốc. — Sứ-thần chệch trú tại Bet-len Đức-quốc đến chịu lỗi với Chánh-phủ Đức về việc Cách-mạng hôm trước xạ trái phá xuống tàu Đức hiệu « Emdem » gần Wou-hon (10-9).

Nhứt-bồn. — Đầu đầu cũng nói thành Nam-kinh bị cướp phá và binh Viên sát phạt dân Nhứt, vì họ hoán Nhứt lăm.

Tuy lính tuần thành có ngân đơn mà tại Nhứt-địa Đông-kinh nhơn dân nhóm lại mà kéo nài với Chánh-phủ về việc chệch giết Nhứt, nhơn dân quyết xin Chánh-phủ hưng binh hoặc là chánh-phủ phải từ chệch.

Chúa nhứt rồi đây nhơn dân có nhóm nhau lại mà la lối rầy rạt, áp vậy Ngoại-vụ bộ, đuổi không đi, nài cho thấy mặt quan Thương-tho. 5 tuần thành có bắt nhiều người mà thấy nhơn dân lăm dữ thì phải thả ra. (9-9).

Trọn đêm hôm kia nhơn dân áp vậy đình quan Ngoại-vụ-bộ Thương-tho, đập phá cửa sổ, làm hư đường xe-lửa. Họ nói đó là tại phe nghịch với Chánh-phủ đương-kim xử dân lăm dữ. Các báo-chương dục Chánh-phủ phải ra tay mà rửa hờn Trung-quốc.

Chánh-phủ Trung-quốc có sai sứ-thần đến tạ lỗi cùng Chánh-phủ Nhứt về việc binh Viên giết dân Nhứt tại Nam-kinh và đang tra vấn việc ấy cho phân minh.

Quan Thừa-tướng Nhứt cho Phái-nhơn hay rằng không chịu động binh mà sẽ tỉnh

việc ấy một cách hân hời, nói rằng đề tra vấn cho phân minh rồi thì sẽ định phần tiền bồi-thương thiệt hại.

Trung-quốc. — Tại tỉnh thành Quảng-dông ông Long-tề-Quang dạy bán 10 tên đầu đảng dấy loạn mới đây. Kho bạc Chánh-phủ mới tiếp được 20 muôn bạc, sẽ lấy 5 muôn mà bồi-thương cho nhơn dân bị thiệt hại trong lúc binh đao.

Thành Nam-kinh thạch ngọc cu phần, phải nhiều năm mới lập lại được như cũ. Số người bị chết có hơn 2 vạn (10-9).

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Trung-quốc. — Nhứt-bồn có sai 3 chiếc đại chiến thủy-gia và một chiếc tàu nhỏ qua Nam-kinh, độ 100 binh thủy lên bờ dăng hô tri dân Nhứt ở tại đó. Lính chệch lăm ngăn đánh lính Nhứt và xe binh-kỳ rách nát.

Chánh-phủ Nhứt kéo nài rằng Chánh-phủ Trung-quốc phải tạ lỗi về sự lịnh chệch giết dân Nhứt và nài phải trừng trị những lính đã lăm quấy và các quan mào-binh không coi sóc đề nó lăm quấy.

Các Sứ-thần ngoại bang tưởng rằng Nhứt-bồn nài báo nhicon đó thì đủ.

Nhứt-trinh « Times », luận rằng sự Nhứt-bồn đương oai diệu vô độ chắc sẽ làm cho Viên phải hư. Báo ấy lại nói rằng sự ông Ngoại-vụ-bộ Tham-tri bị thích đó là tố đầu Chánh-phủ Nhứt không đủ sức ngăn ngừa lòng dân.

Có hai quan lương-y Nhứt mặc sắc phục trao định hôm thứ hai rồi bị dân-diễn-phu tại Thanh-kinh nhục mạ hêng hiếp. Chiều bữa ấy lính chệch vì lấy cơ rước an cướp mà thấp nhập địa phận đường xe lửa Nhứt tại Đông-tam-tĩnh mà bắn súng.

Chánh-phủ chệch nài cho Chánh-phủ Nhứt phải đuổi Tôn-van ra khỏi Nhứt-địa, đừng cho ở đó nữa. Nghe nói thành Tchen-tou, bị binh Cách-mạng vây.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Hai ông lương-y lăm lặc

Trong ngày 24 juillet rồi tại Kinh-đô nước Bỉ-lợi-thời (Belge) xảy ra một việc cổ quái, đáng tức cười.

Số là có vài tên cu-li làm mướn đào đất gần một cái kinh kia lượm được một cái thầy ma-bị chặt khúc còn hai tay và hai đờ mà thôi, da thịt đã thối ra từ miệng, bèn đi thưa quan. Quan biện-lý sai hai quan thầy khám nghiệm, coi thầy gì vậy. Hai quan lương-y xét rồi phúc bẩm nói rằng là thầy người ta, không biết trai hay là gái, mà tác chừng 16 tuổi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Quan biệ tra do hân l là thầy

Nguyễn đ đời đa loài vườn Thào nên ông ch da mà đời

trẻ đem chơ mới đem qu sớ linh thấy không chừn vinh ấy đến

lười cười. Cha chủ v quan Lương thầy gấu m là tưng tiền

Một p Trì 66 t

Mỗi đày c Chicago đap kia 66 tuổi nay, thinh mắt lại.

Bà này k dui, trường được. Tuy c sắc giải nh nơi đi nói.

ông Welsch bà không b lăm sao.

Bà này s sống 6 ngư lăm sao đng Xin ông lư Phước ch

it ngày bức lại, thấy đư cũng, đoan

Khi đi đ phố sà cao bả lầy lăm « Có một Đ được vậy. »

Từ phưq gởi thơ đến mớ mát lậ thể gian t hứng tình r đời ở ăn t

Mỗi

Quan biện-ly bèn dạy sở mật thám tra đọ hẳn hỏi, cách một buổi mới rõ là thầy . . . con gấu

Nguyên tại đó một người làm nghề coi da Toài vật, ngày kia con gấu vườn Thảo-mộc thành Anvers chết nên ông chủ vườn cây người ấy lột da mà đổi, còn xương và thịt thì sai trẻ đem chôn tại nó làm biếng nên mới đem quặng xuống kính, hay là sợ linh thấy chớ xương mà bị phạt không chừng. Thằng làm việc tâm vinh ấy đến tại tòa mà khai lập cấp lưới cưới.

Cha chả việc này mới khổ cho hai quan Lương-y, chớ phải chơi đầu! thầy gấu mà coi ra thầy người cũng là từng tiếm dữ a!?!

**Một phép lạ tại Huê-kỳ**

*Tới 66 tuổi mới thấy mặt con*

Mới đây có tin giấy thép tại thành Chicago đánh qua nói có một bà già kia 66 tuổi mang tật dui đã 50 năm nay, thỉnh linh nhờ thuốc mà sáng mặt lại.

Bà này khi hồi 16 tuổi đã mang tật dui, tưởng già đời không trông thấy được. Tuy đi mù mà thiệt là, tuyệt sắc giai nhân, nên không thiếu chi nơi đi nói. Qua đến 22 tuổi mới dựng ông Welsh, sau ông này chết, mà bà không biết cái gương mặt ông ra làm sao.

Bà này sanh 8 người con, nay còn sống 6 người. Vì muốn thấy mặt con làm sao đặng mà chết cho đành dạ, bèn xin ông lương-y Satterfield chữa tật. Phước chủ may thầy, ông cho thuốc ít ngày bức mây, hai con mắt bà nọ sáng lại, thấy được mặt con, mừng rỡ vô cùng, đoạn mới ra mộ chồng mà tế.

Khi đi dọc đường thấy nhà cửa phố xá cao rộng rực rỡ nguy nga, thì bà lấy làm lạ vô hồi, bèn than rằng « Có một Đ. chúa Trời mới làm mau được vậy. »

Từ phương thiên hạ nghe vậy bèn gọi thơ đến mà hỏi thăm bà coi khi mở mắt lại ra thấy được non vật thế gian này thì cái xúc cảnh hứng tình ra thế nào, vì đã gần nửa đời ở ẩn trong chốn tối tăm. Có

hiều người duai khác cũng gọi thơ hỏi thăm cho biết.

*Cũng thì lương-y mà kẻ thì chữa tật dui như thần, còn người thì lấy thầy gấu làm thầy người ta, bởi vậy cho nên mấy bà già xóm tôi họ nói rằng : Người ta ba thứ người ta, người thì tiền rười kẻ ba mươi đồng, là phải lắm!!!*

**Một việc mẫu-nhiệm ngoài biển cả**

Chúa tàu Jennie-Gilbert tên là Charles White hôm 24 juillet này về tới thành Bồ-tông (Huê-kỳ) thuật rằng hôm 16 juillet tàu chạy khơi có vớt được 1 cái thầy con gái chừng 16 tuổi mà không đầu, mặc áo lụa đen, mang vớ lụa đen. Coi nơi cổ thì nghĩ cho rằng con gái này bị người có học sách thuốc nào đó cắt đầu, vì dấu cắt khéo lắm. Chẳng phải tay tâm thường làm như vậy được.

Chắc đây có ta quả giang tay đi đầu rồi dọc đường mang bệnh mà chết, chúng cắt lấy đầu rồi quăng thầy xuống biển, chớ gì!

Vì 'rong áo quần chẳng thấy dấu chi hông biết là con nhà ai, nên chúa tàu bỏ thầy vào bao mà neo xuống đáy biển. Con chồng cũng hôn con chồng!

**ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ**

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

SEPTEMBRE	12	13	14	15	16	17	18	
Hàng bạc Đông	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	
Dương	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	
Hàng Hồng-kong								
Shanghai	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.54	
Hàng Chartered								
Bắc-k	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	
Kho Nhà-nước	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$	
Giá lúa . . . . .	2.35	2.35	2.40	2.40	2.45	2.45	2.45	
Giá gạo . . . . .	một tạ 60 kilos							3.30

**BIÊN-HÒA**

**Nghĩa tượng : Voi ra trước án đường cứu chủ**

*Có tin trên Biên-hoa cho Bôn-quân hay một chuyện lạ kỳ như sau đây :*

Ngày 27 août 1913, thiên hạ tại công sở Biên-hóa tự đến Tòa coi một con voi cái đi xin quan xá tội cho chủ nó, ai ai cũng đều

lấy làm lạ sững sờ, voi mọc hai ngà, vóc cao sáu thước, lông đỏ hoe hoe, bươn bả đi theo thẳng nài mọi xuống Tòa-hình. Thiên hạ theo coi cả ngàn, chen nhau nghe chuyện con voi, chủ con voi này ở tại tổng gấu ranh Thủ đầu-một và Cao-man.

Thằng nài thấy thiên hạ đi theo gan hồi hoải, mới chịu nói rằng từ hồi chủ con voi là thầy cai tổng Cường bị bắt giải cho Tòa Biên-hóa giam tra, vì bị cáo rằng thầy cho ăn cướp mựn sủng, thì con voi hồ ân, lại hồ nô thấy cái cửa nhà chủ nó ở thì nó khóc nước mắt nhỏ giọt. Ấy là vì cái bữa chủ nó bị bắt, thì linh dẫn chủ nó ra cửa đó, mà nó thấy được.

Voi thầy cai thấy con voi nhớ chủ quá, mới tính cho voi xuống Biên-hóa vào lay quan Bôi-thăm coi thử có được ơn quan thương xót chăng.

Có ít người bâng hừ của thầy cai tới Tòa trước, làm đơn xin quan Bôi-thăm là ông Guiselin cho phép con voi tham chủ nó một chút. Trong đơn kê ra các lẽ làm cho quan phải động lòng, lại cũng thuật tác chuyện con voi cho quan nghe.

Chứng một chấp thì con voi vào theo sau, hề gặp bất kỳ là ai mặc đồ tây thì nó mọp xuống lay dứa. Thiên hạ tây, nam thấy vậy, thương quá liếng su và bạc cắt cho nó lượm.

Khi được phép vào ra ắt quan, con voi lay quan lia lia, cả ngàn con mắt chăm ngó chủ con voi ra tham.

Con voi vừa thấy mặt chủ thì quí hồn chun sấp mặt xuống đất, tét rống in ỏi, nước mắt chảy ròng ròng, chủ nó bước lại vỗ về nói chuyện với nó.

Trọng đám thiên hạ chực đó nghe tiếng xit xot rằng : « Coi kia ! con voi xin quan thả chủ nó. »

Quan án và các quan trong Tòa và mấy thầy thông ngôn đều làm chứng tai nghe mắt thấy chuyện này rõ ràng, cũng đồng một ý tưởng hiểu rằng con voi đến đây xin chủ.

Quan liền dạy cai tổng Cường liền thăng nài đặc con voi về nội phủ chiều ấy kéo sanh rộn ràng trong châu-thành. Còn voi cứ quí đó mãi, nên lương chức lang đi theo phải tram tiếng mọi với con voi rằng : « Thôi, đừng dạy đi về, mai này chủ mày sẽ được tha ».

Con voi đứng dậy xá quan Tòa và chủ lia lia và thỉnh thoãn bước ra coi bộ chừa bằng lòng vì không thấy chủ đi theo.

Trước khi về quan chủ-tỉnh và các người đến coi, liếng su, bạc cắt cho nó, nó cũng lay như mọi khi.

Mấy người đồn bà đi đoán, có con bị quan-sát thì đem con cụng đầu nó vào mình con voi có nghĩa với chủ ấy, đặng cho quan sát nó không đám leo tới nưà.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Số 292

nh Quảng-dông  
10 tên đầu  
bạc Chánh-  
bạc, sẽ lấy 5  
hoan dân bị thiét

ngọc cu phần,  
được như cũ.  
an (10-9).

**KÔNG**

có sai 3 chiếc  
tàu nhỏ qua  
y lên bờ đặng  
linh chệch làm  
linh-kỳ rách nát.  
ràng Chánh-phủ  
r linh chệch giết  
trị những linh  
nào-bình không

trởng rằng Nhứt-  
u.  
n rằng sự Nhứt-  
chắc sẽ làm cho  
ràng sự ông  
ích đó là tổ dấu  
sức ngàn ngừa

rt mặc sắc phục  
bị dân điền-phu  
ủng hiệp. Chiều  
rước ăn cướp  
ong xe lửa Nhứt  
sủng.

(Chánh-phủ Nhứt  
Nhứt-dịa, đứng  
hành Tchen-tou

**RUỖN**

y làm lạc

t rồi tại Kinh-  
lge) xảy ra một  
cưới.

làm mướn đảo  
kia lượm được  
ật khúc còn hai

da thịt đặ thú  
mưa quan. Quan

ây khản nghiệm,  
quan lương-y

oi rằng là thầy  
trai hay là gái,

in giùm

Chuyện này tôi thấy tự mặt chữ không phải bày đều, con voi cũng chiu lòng mấy chị đi đoan ấy, ở đó mà trừ quan-sát cho xong rồi mới đi về. Nó làm như vậy: Nó thông voi ra cuốn ngan mình đưa nhỏ, giờ lên đề xuống 3 lần, rồi đề đưa ấy nhẹ nhẹ dưới đất, đưa nhỏ không la không khóc một tiếng.

Đến ngày mai thì quan tham cai tổng Cường, cho về nhà, thầy cai nói rằng, mình vô tội, hồi trước có cho người ta mượn súng đảng mà cứ với ăn cướp chớ không phải là cho ăn cướp mượn súng ông chi.

Ngày thứ tư 9 septembre 1913.

**SAIGON**

**Mạo quyền.** — Sớm mai này Tòa sửa phạt xử vụ một tên Chệc, đã bị Tòa buột tội vì tội mạo quyền.

Tên chệc này muốn xin làm chức mật-thám, bèn giải một cái giấy thông hành đổi tên; bởi vì tên cũ là tên đã bị án rồi. Va đi dọc các ngã đường thành phố Chợ lớn, hề gặp ông cò, thì va liền làm báo mọi chuyện này chuyện nọ. Chệc ta khéo dụng chước gạt người đồng loại chơn tánh, những tin thiệt va là mật thám của quan sai.

Trọn bốn tháng đi bày ba không sờ làm an, may bữa kia nó thấy một chủ chứa nó, bị sờ tuần-thành bắt đảng trong nhà một đám cơ bạc. Bởi vậy va mới tới nhà chủ chứa ấy biểu đưa 10 đồng bạc đảng lo với ông cò. Chủ ấy năn nỉ chịu 5 đồng va liền lãnh lấy bạc mà đi.

Bởi vì va làm hai tội, một-tội sang đoạt và một tội mạo quyền, Tòa phạt va ở tù 3 tháng.

Còn một vụ chệc thuộc bang A Kas an cướp có súng ống tại Kratié và Kompongton (Caomên), tòa đình lại đề 8 ngày nữa sẽ xử.

**Đánh lộn đập đầu chảy máu.** — Có một người lính tuần đem tin cho ông cò bót Cầu-ông-Lãnh hay rằng: có một người anam nằm chết giắc tại đường hẻm Chaigneau, máu chảy giầm đề. Ông cò liền đi lại chỗ người lính tuần chỉ đó, thấy người ấy nằm nghiêng bên hữu phía dưới bụng và bấp chơn chảy máu rất nhiều. Tức thì ông cò gõ giấy thép môi lương y Montel đến khám vết tích, quan lương y khám rồi nói cho ông cò hay rằng người ấy bị đâm dưới bụng bề sâu một phân tấc, và bấp đùi phía hữu cũng vậy.

Ông cò mới cho lính hỏi tra lời xóm rồi bắt được ít người liên can trong vụ này, tra nó thì nó khai như vậy: Hồi một giờ trưa chúng nó hội nhau đánh bài cào trong đường hẻm Chaigneau. Tên Lung kêu là Cao thua, liền dợt tiền của mấy tay kia mà chạy. Tên Mau,

Khuê, và Khả rước theo đánh tên Lung bịt vít nhẹ nhẹ nơi tay và bảm lưng. Tên Mau chưa chịu thôi cũng còn trở lại lối đường hẻm mà rình mò chỉ đó thỉnh linh bị bọn của Cao vít chém tên Mau, một dao dưới đùi và một dao dưới bụng.

Trong bọn du còn ấy cũng có tên Cao đi theo, ông cò bắt nó mà tra thì nó khai nó có hứa theo bọn nó, song chẳng có cầm dao mà chém tên Mau, lại cũng chẳng biết đưa nào chém. Tên Mau cũng chẳng biết mặt đứa ấy mà khai với ông cò.

Tên Táp và tên Khuê cũng bị bắt. Có một người làm chứng nói thàng cầm dao tên là Phụng trốn mất rồi.

Người ta khiên tên Mau vô nhà thương Chợ-quán, quan lương-y Montel lưỡng nan không dám quyết nò sẽ khá, được vì dấu vết đứt sâu tới ruột.

**Ấn cấp vít.** — Tên Lê-van-Tánh sớm mai thức dậy mở cửa chuông vít thấy mất hết 15 con. Tên Tánh cũng khôn, mỗi con vít đều có làm dấu rõ ràng, nên do theo đó mà đi tìm vít, và mới ra chợ Saigon, thấy có một chĩnh đen bà bán 9 con vít nhốt trong giỏ mỗi con có làm dấu.

Tên Tánh liền dẫn người đờn bà ấy lại bót mà thưa, ông cò liền dạy trả vít cho tên Tánh. Đoàn tra hỏi thì bán vít thì thì ấy khai là của bà già kia là mặt đem tới bán cho mình 5 đồng.

Linh dang tìm bà già ấy.

**Văn-minh chà bần văn-minh chệc.** — Tòa sửa phạt mới xử vụ một tên chà kia tên Divin... Conjoudassamy dùng súng sáu lựu như sau đây: Tên chà Divin này muốn tỏ khối tình với con xâm già kia tác chừng 52 tuổi. Anh ta đưa 3 cát ra mà xin ném chút duyên già của à-xâm. À-xâm không thêm lại đồ giận lên. Tên chà tang thêm 4 cát, à-xâm cũng không đi đến, mà lại mắng va là « chà và chó » rồi chạy vô nhà. Chà chà liền lấy súng sáu bắn à-xâm 2 phát, trúng hông mà yit nhẹ.

Khi tòa hỏi, nó khai nó bị bọn xâm hùa ra đánh nó, nên nó phải lấy súng mà hộ thân theo lệ.

Nhờ có quan trạng sư Truchement cãi bình, Tòa làm án cho nó ngồi khám 3 tháng mà dưỡng cái khối tình!

**LONGXUYÊN**

**Thuyền đám cưới chìm.** — Hôm ngày 4 septembre 1913, 7 giờ ban mai tôi có đi dự tiệc đám cưới tại Cái-dầu, làng Định-yên họ

đàng gái đưa dâu qua nhà đàng trai cựu Hương thân Lê-vân-V.. suôi đàng gái là Nguyễn-van-V... trong lúc hai họ dự tiệc rồi, đàng gái kiêu ra về, trời mưa, ai nấy cũng đánh vô muỗi trước mà tránh mưa, ghe lật chìm, khán đống trời liền liền, có ông lục bộ le tri liền biên số khán đống trời thì là 20 cái, ông biên kiểm đếm cho đủ 20 người, sông vớt được có 19 người, tức thì kiểm nữa thì được người ấy đương niếu cò lục bình, mà coi có sắc mặt, ghe đàng bà bình an cả, may nhờ có khán đống mà biết số người, chớ trong cơn lộn làm sao mà biết cho hết.

**Hai xe lửa Biên-hòa đụng nhau.** — Khi xe tới gare Biên-hòa, người khán cơ vô ý không lo bót mấy lại, để xe chạy man như thường, người coi công dợt mấy đôi đường rầy không kịp, xe chạy trật qua đường bên kia đụng xe no đang đậu mà dợt tránh, đụng mạnh lắm, đội tới mấy xe wagon sau, xe đầu máy bị móp cả phía trước và phía sau. Có một người bị bịnh mà thôi.

**Anh hùng bạc tụy não thanh lâu.** — Có một gã anh hùng bạc tụy chốn thanh lâu tên là Nguyễn-van Ngoc kêu là anh Sáu, 22 tuổi, bị bắt nạp cho Tòa vì phạt 5 phạm tội kể sau đây:

1° Không giấy thuế thân, 2° cầu cuộn tại thị, 3° đánh điểm có vít tích, 4° phá hại của người trong xóm, 5° du đàng. Đó mới là thiệt anh hùng não thanh lâu.

**Hối lộ.** — Tên Nguyễn-van-Long 17 tuổi, chèo ghe chài của tên Kim-nam-Châu đậu tại nhà máy Ban-soan-An Chợ lớn sẽ bị dẫn nạp cho Tòa vì tội toan lo lót với linh tuần.

Ngày thứ năm 11 1913.

**Giông xấu.** — Có tên trai kia 17 tuổi, cha chết mẹ ở Mỹ-tho, bị dẫn lên Tòa sớm mai đây vì tội an cấp một chệc đĩa của chệc bán đồ tạp vật ngoài chợ. Chú trai này ở Mỹ lên Saigon đi theo cậu nó, ban đầu đi ở bồi, sau bị chúng đuổi ra đi thợ thân, có thị nó bán rau, thấy vậy đem về nuôi, hồi đầu nó ở từ tế khá, dần dần nhiễm mùi du côn, một bữa nó đi ra chợ với hai thằng bá láp nào đó, cả ba đồng tình đi an cấp đĩa, chú trai này bị bắt còn hai thằng kia thoát được, chuyện này không ai dám chứa nó nữa, chỉ bán rau cùng thị. Tòa phạt nó 2 tháng tù.

**Phát mãi một tờ nhựt trình.** — Tờ *Indochine Libérale* của M. Jules Adrien Marx đã phát mãi rồi. M. Royer là chủ nhiệm Saigonaise đầu được giá 95 đồng rưỡi mà thôi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

MỘT ĐẢNG

Hôm ngày 19 Septembre 1913 bà diện mạo h chần, qui thê buôn tại Saigon mà xin giấy ch và có bông th sáu tháng.

Mấy người thấy đưa nhữ cũng, ai ai cũ như vậy. Mặt số sữa như b

Hồi ra thì th ngày sanh nó cò chừng, và theo lời khuyê cho nó ăn nh lactée Nestlé châu chi cả.

Ông Tổng-l và xin thiêm cái giấy chừ đảng người r cho đờn bà A con thì ngày đương sẽ đảng nam thanh g

Vậy tôi xin đây cho đờn có con cũng làm thì chât

Chẳng nhữ ấy đảng mà hoạn dùng n đảng mạnh k

TỜ CHỮ

Tôi là Ngu Némésis số 7 tôi là Thị-Lê tháng một cũ (Farine lact sữa và mạnh tuổi với nó. đầu ốm chi c. Vậy tội da

Mỗi



# MỘT GƯƠNG ĐÁNG BẮT CHƯỚC

Hôm ngày thứ tư tuần rồi, (10 Septembre 1913), có một người đơn bà điệ; mạo hiền từ, tánh tình chắc chắn, qui thê của một thầy làm hàng buôn tại Saigon, đến hãng **sữa Nestlé** mà xin giấy chụp hình khổ tơn tiền, và có bông theo một đũa con dặng sâu thảng.

Mấy người Langsa cùng Annam thấy đũa nhỏ này đều toại chí vô cùng, ai ai cũng đều ước ao có con như vậy. Mặt mày nó sáng láng, và sỗ sữa như bột nạng.

Hỏi ra thì thiêm thông nói rằng: từ ngày sanh nó ra đến nay thì cho bú có chừng, và thường ngày đều tuần theo lời khuyên của hãng **Nestlé** mà cho nó ăn những bột sữa **Farine lactée Nestlé** chớ chẳng cho ăn cơm châu chi cả.

Ông Tổng-lý lấy làm bằng lòng lắm và xin thiêm thông cho người một cái giấy chứng những đều khai ấy dặng người rao báo mà làm gương cho đơn bà Annam do theo mà nuôi con thì ngày sau ắt khắp cõi Đông-dương sẽ dặng binh rờng tướng mạnh, nam thanh gái lịch chẳng sai.

Vậy tôi xin đem tờ chứng nói trên đây cho chư khán quan xem, vì nào có con cũng nên lấy gương đó mà làm thì chắc sẽ dặng vừa lòng đẹp ý.

Chẳng những con nit dưng bột sữa ấy dặng mà thôi, người già cả bệnh hoạn dưng nó thì mau tiêu hóa và dặng mạnh khỏe tinh thần.

(L. H. TY).

### Tờ chứng ấy như vậy :

Saigon, le 10 Septembre 1913.

Tôi là Nguyễn-thị-Tuyết, ở đường Némésis số 74, đứng chứng rằng con tôi là Thị-Lê từ nhỏ đến nay là sáu tháng nhờ ăn những bột **sữa Nestlé (Farine lactée Nestlé)** mà dặng sỗ sữa và mạnh mẽ hơn các con nit một tuổi với nó. Từ đó đến nay nó chẳng đau ốm chi cả.

Vậy tôi dám chứng chắc rằng bột

**sữa Nestlé** là một vật thực cho con nit dưng rất tốt.

Tôi cho phép ông Tổng-lý hãng **Nestlé** đem tờ chứng này vào các Nhựt báo mà làm gương cho con nit Annam ta thuở nay chưa hay dưng bột ấy.

Nay chúng.

Ký tên: NGUYỄN-THỊ-TUYẾT.

## TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

DU 16 AOÛT AU 1<sup>er</sup> SEPTEMBRE

### Lóng này lúa phát giá lên.

Trong kỳ 15 ngày chót đây là từ 16 août cho đến 1<sup>er</sup> septembre mưa nhiều, nên mấy chỗ bị thiếu hụt mưa và lúa cây lóng trước, nay đang lo sửa lại, có tình cũng bị hao vì chuột, cua, bọ, bù-xích, bù-lạch. Còn dai dư các tỉnh khác thì tốt.

**Chợ-lớn.** — Mạ hư cứu lại được phần nữa, bễ gì không khả được vì trâu chết nhiều.

**Giadinh.** — Các ruộng bị hạn hư mạ, nay đang vượn lại.

**Mytho.** — Trong 6 tổng chắc trê lúa lỡ mùa, vì bị thiếu hụt hôm trước.

**Gò công.** — Mấy chỗ hư đang lo vãi mạ lại.

**Bếntre.** — cũng vậy.

**Trà Vinh.** — Ruộng gò thiếu nước.

**Vĩnh long.** — Chuột phá mạ tại Chợ-lách và Bакê rất nhiều.

**Sóc-trăng.** — Trong tổng Định-chi: Nhiều-phù, Thanh-lợi có chuột, cua, bù-xích, bù-lạch phá mạ.

**Rạchgiá.** — Có nhiều chỗ thiếu mạ, đang lo đi kiếm.

**Bàclieu.** — Tổng Thanh-hưng và Quảng long mạ hư.

Còn các tỉnh khác thì bình yên vô sự.

## CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

### TRUNG-HOA THỜI HẢI

Duy Trung-quốc kêu là Trung-hoa cũng phải, vì có nhiều chuyện dễ nức cười, như là trong lúc mấy năm nay chệch đã cất binh, mà lập Đản-quốc, bắt chước Âu-mỹ có lập đủ việc, nào là *Thương-nghiệp* Hạ-

*nghi-viện*, cùng là bát-bộ, thập-bộ văn vãn.

Và lại trong nhiều tỉnh có đơn bà phò trương xin dân-quyền ra hầu lo việc nước như đơn bà Hồng-mao một cách chẳng khác nào!

Muốn cho mau thành sự nên họ có lập nhiều Báo-quán, đã có đặt thông-tin các nơi, nên ai cũng muốn đọc báo chệch, có nhiều chuyện vui làm.

Bồn quân xin lục vài đoạn dịch ra đây cho chư khán quan nhàn làm.

*Dân-lợi-bào* rằng: « Phân sự của các phe lo việc nước thì phải:

1. — Diu đặc dân chúng.
2. — Trợ lực cùng Chánh-phủ.
3. — Trợ lực Dân hội.
4. — Làm cho Chánh-phủ với Bả-tánh được thông đồng tin tức.

Nếu các phe ấy chẳng lo việc bồn phận thì sẽ mất hết danh giá.

Trong Tân-quốc thì từ Giám-quốc dĩ chi thứ dân, cùng nhau đồng nhứt thể (đồng đẳng). Trong tự-vị dân-quốc phải bồi bổ tiếng quờn quói đi. Là vì tại Trung quốc từ xưa đến nay vua phải dữ dân đồng lạc.

Văn khi vương-quyền còn thì có một đôi vị mỗi năm ăn bổng lộc đến một đôi ngàn đồng, còn dai dư là công hầu, bá, tử nam đều ăn bổng đôi trăm đồng hoặc ít chục đồng mà thôi.

Nay đã lập dân-quốc rồi, sao chư vị đương quyền lại ăn bổng lộc to lớn dữ vậy, mỗi năm một đôi ngàn, thậm chí đến bạc muôn, rồi cứ tiệp yến hỉ hạ lên xe xuống ngựa, chớ chẳng làm chi cho có ích cho dân.

Từ ngày nhá sự Cách-mạng đến nay nhơn dân thất sở vô phương độ nhứt sanh nhai, không có đủ tiền mà đóng thuế, có đâu dư mà nuôi quan viên?

Ước sao Chánh-phủ bớt phần bổng lộc các quan dặng mà cứu dân nơi đồ thán, như vậy mới gọi là vì dân-quốc mà xá ki kỷ lợi cho.

Duy quan Đò-đốc Quảng-đông là Hồ-hân-Dân có khi trước dặng bổng-chương xin cấm đứng cho họ chớ điếm tiêu xứ Chi-li vào xứ Trung-quốc vì người Quảng-đông tánh tình háo đồng và hay tra việc binh đao. Có nhiều khi

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

vì việc nhỏ mọn mà làng này đánh với làng kia huyết lưu mưng đũa.

Chúng nó dùng diêm-tiêu mà làm thuốc súng dặng có giết nhau cho mau cho lẹ, thì nhà nước đã ưng phê y lời Đổ-dốc Xin' »

Tân-văn báo rằng: Những người ra lo việc nước cả thầy là kẻ ham công danh quyền quờ, nếu họ không ham chữ công danh thì họ không ra lo việc nước đâu, như vậy các quan lo việc nước cả thầy là kẻ chờm ở công danh.

Nếu làm quan bất lực mà có lòng ham công danh thì là một điều hại to cho nhà nước, cũng như Lục-đại hồng-thủy làm hại loài người vậy.

Nay tại Trung-hoa không thiếu chi kẻ lo việc nước mà hay có lòng tham tâm đồ lợi, vẫn bất lực mà mong lòng lãnh quyền cao trước cả. Nếu những kẻ bất lực ấy mà xô nổi Viên-thế-Khải thì Trung-quốc phải ngửa nghiêng.

Trung-quốc là của Hồn-dân, nên bá-tánh phải làm việc bổn-phận mà coi chừng cho lắm.»

Quốc-sư sanh-phật tại Mông-cổ mới gọi diên-báo cho Viên-thế-Khải mà nói rằng: «Trong thư ông nói rằng ông hết lòng ái truất dân Mông-cổ, lời ấy tôi chưa đủ tin được, vì tại Kouputou ông đã trăm quyết hai ông Hoàng Mông-cổ. Lòng tôi cũng muốn rửa hờn là bắt ít tên dân Trung quốc mà chém, song nghĩ lại là chuyện vô ích. Tôi bèn troàn cho binh dân hết dân Trung-quốc đuổi ra khỏi Mông-cổ mà thôi.

Tôi xin ông cứ lo việc Trung-quốc, đừng lo chi đến việc Mông-cổ của tôi, dặng mà giữ gìn bờ cõi, chớ tôi sợ các liệt-cường sẽ qua phân Trung-địa da »

Viên-thế-Khải lóng rồi có gọi tờ cho La-ma-sanh-phật Tây-tạng mà nói rằng: Nếu ngài bằng lòng qui thuận Dân-quốc thì ta sẽ phong cho ngài Tây-phương vô-cùng Sanh-phật.»

La-ma-sanh-phật bèn đáp lại rằng: «Tuy tôi quê đất Mông-cổ, chớ tôi đã biết rằng chức giám-quốc không phải như chức Vương-đế. Trong vương-quốc thì dân là tôi, vua là chủ. Còn trong Dân-quốc thì dân là chủ, Giám quốc là tôi chung của dân. Ông

là tôi còn dân là chủ ông, sao ông lại muốn phong quyền trước cho dân, nghe ra rất trái lẽ, thiệt ông vô-lẽ quá chừng. Từ thuở nay ông có thấy dầy tờ nào mà phong chức cho chủ nhà không?»

Vui quá phải chơi dàu!

NHỰT-BỒN

Thời-sự luận

Coi vội dân Nhựt càng ngày càng tiến hóa; trong xứ chẳng có luật chế độ nào mà chẳng bị những tay lo quốc sự và nhựt trình binh luận bài chịch.

Nhựt-bôn-báo mới tinh châm chích Tam quân lục-sư trong nước, bài thứ nhứt đã ấn hành rồi. Song tưởng lại Tham-tán-cuộc có đủ quyền thế mà ngăn không cho mấy bài sau dặng báo được. Trong bài chịch bán Tam-quân lục-sư đó có nhiều lời khinh khi các quan lớn cai quản binh gia mà tự thuở nay dân Nhựt hay tôn trọng, kính yêu. Xem tưởng xét kĩ thì bài ấy có luận nhiều điều đáng biết trong việc binh cơ kim thời.

« Khi Nhựt-Nga tương bát thì Nhựt độ binh qua Mãn-châu gần một triệu binh, 100 muôn = bá vạn hùng binh mà cái việc gây go doan đầu là việc thiếu củ khô cho ngựa ăn, và lại thiếu da thuộc, xài trong binh cũng là thiếu đồ cần dùng dặng mà chỉnh đốn chỉnh-y, phải mua của ngoại quốc, chớ trong xứ không có. Thiên hạ trong xứ phải biết các việc gay go này và phải hiểu trong đàm giặc ấy, chánh-phủ phải xuất hết 500 triệu đồng bạc mà mua đồ ngoại-bang cần dùng trong binh.

Trong bài ấy lại có thuật một chuyện xảy ra trong con hải nước đang hỗn chiến « Cớ một ngày kia một chiếc chiến-thuyền Nga bị đoàn tàu trận Nhựt vây rất chặt mà nó kiếm đường thoát khỏi trùng vây mà chạy xuống bị nạn tại Thượng-hải. Thấy vậy ai cũng luận rằng Trung-quốc phải trung lập. Bị luận tới, luận lui mà thiên diên ngày tháng, làm cho chỉnh-y của nhựt mua chất đồng tại bờ Thượng-hải, chớ về Nhựt-bôn không

dặng, mà thêm lon, thêm quân-biệ được có gởi qua Mãn-châu cho binh gia mặc trong tiết đông thiên. Nếu nội tháng Novembre mà chỉnh-y ấy chưa gởi đến Mãn-châu được thì bá vạn hùng binh ấy sẽ bị lạnh nức nở tay chơn mà chết rạo.

Các quan võ lấy làm lo rầu mới sanh ra một kế rất kỳ, là phải giết hết loài chó trong xứ dặng lấy da mà dùng. Quan Lại-bộ và Canh-nông-bộ Thượng-thor đặc lệnh tra xét coi trong xứ được số chó là bao nhiêu.

Cách ít ngày hay rằng trong xứ có được 40 muôn chó.

Vả lại hề ba cái da chó mới được bằng 1 cái da dê, 40 muôn da dê thì thành ra 13 muôn 3 ngàn 333 cái da dê, dậu cho đủ làm chỉnh-y phát cho 100 muôn binh. Bởi vậy nên không dụng cái kế sát khuyển hoan đương ấy. Nhờ như vậy mà chó trong đất Nhựt khỏi bị phanh thây.

Song loài lục-sút khác thì bị hạ sát rất nhiều. Trong hai năm mà giao-phương với Nga-la-tur, thì Nhựt-bôn giết hết 150 muôn con bò. Bền binh Nga cũng xài tới số ấy chớ chẳng phải không. Coi đó mà suy, thiệt cuộc binh đao chẳng những là làm hại cho nhơn loại, mà lục-sút cũng phải bị hạ sát nữa.

Nghĩ lại mà thương hại cho loài bò thế-gian.

Bởi rửa cho nên Nhựt-bôn phải lo liệu cho lắm, vì trong xứ không đủ da và lông chiên mà dùng, hề hữu dụng thì phải mua với ngoại-bang. Xét cho kỹ thì rõ lại đều xin thiết-lập-tăng số binh thêm là một điều rất rối. Tăng số binh thêm mà làm chi đó? Không lẽ để nó tràn trườ, không áo quần giầy vở mà ra giao-phương với người.

Trước khi gia tăng số binh thì phải rằng gia tăng số lục-sút đã, dạy các quan võ ở tại Caoly lo nuôi lục-sút, hay hơn là để cho họ ở không mà ăn nửa phần bông và hay hơn là thêm số binh.

Nếu hồi đó giặc Nhựt-Nga mà phải kéo giải ra một năm nữa, thì chắc Nhựt-bôn ắt khốn đốn mà chớ,

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Việc nguy  
nghĩ cho đạo  
nhiều cuốn  
chiến với Hu  
kim-sơn mi

Nhơn dân

bát. Cờ bạc  
đá gà; đá cá  
cờ non thì

Dân Xiêm  
bát chệch, lúc  
Xiêm qua thì  
chệch họ dùng

Các bạn hát  
kok thì có m  
quan, thườn  
bá quan xen  
thì phải tr

Còn nói q  
thì tài dân  
bán đều ph  
cây sấu cu  
như dân tr

Mỗi năm l  
được 90 t  
năm bán cả  
da loại v

24. — FEUILLE

TRUYỆN BA

TIỂU

CỦA ÔNG ALE

Cái người

cứ chàm chỉ

đóng lại rồi

quan Tề-tr

Quan Tề-t

— Là bà h

— Vậy sao

— Đa.

— Họ gúp

— Đa, tại

— Nhà ngu

M

Việc nguy cấp như vậy đáng trừ  
nghĩ cho đảo đê. Vì trong lúc này có  
nhiều cuốn-nhơn xui giục Nhứt-bồn  
chuyển với Huê-kỳ dựng rừa hơn việc  
kim-sơn mich đó.

**XIÊM-LA-QUỐC**

(tiếp theo)

Nhơn dân hay chơi cờ bạc và coi  
hát. Cờ bạc có nhiều thứ, những là :  
đá gà, đá cá, bàn xây, sô đê. cuộc đê  
cờ nhơn thì về tay chệch thủ lợi rảo.  
Dân Xiêm ưa coi hát lắm, khi thì coi  
hát chệch, lúc lại coi hát Xiêm, mà hát  
Xiêm quả thanh lịch hơn hát chệch, vì  
chệch họ dùng trống kèn chũp chũa đồng  
la rầy diếc tai không nghe gì được.  
Các bạn hát Xiêm tại kinh thành Bang-  
kok thì có nhiều bạn thuộc về của các  
quan, thường họ hay hát cho vua và  
bà quan xem, còn dân muốn vào đó  
thì phải trả tiền giàng. Mỗi bạn đều  
có một tốp múa rầm hay và ngộ lắm.

Còn nói qua việc sanh nhai độ nhứt  
thì tài dân Xiêm kém lắm, việc buôn  
bán đều phụ trong tay chệch rảo, cứ  
cây sấu cước bằm, lo việc ruộng nương  
như dân Anam *Lục châu vậy thôi*.  
Mỗi năm lúa Xiêm xuất cảng bán  
được 90 triệu quan tiền langsa. Mỗi  
năm bán cây giá-tì được 13 triệu, bán  
da loài vật 2 triệu, cọng là 105 triệu

bán ra ngoại quốc mà lấy tiền vào xứ.  
Còn hàng hóa nhập cảng không bao  
nhiều, là vì dân Xiêm ít biết xài, cứ  
mua mấy món cấp dùng mà thôi như  
là : vải sô, cùng ít món huê-lệ các nhà  
thượng lưu hay dùng.

Đất Xiêm-la có nhiều đồ qui, song  
xứ Kelantan là chỗ có mỏ vàng thì  
đã nhượng cho Hồngmao rồi. có tờ  
minh-trợ làm trong năm 1909. Còn  
mỏ vàng tại xứ Païn-sin đã nhượng  
cho nước Langsa, có tờ minh-trợ làm  
trong năm 1907. Còn mỏ thiếc tại cu-  
lao Paret thì chưa nhượng cho ai,  
mỗi năm đào được 64.400 tạ thiếc  
(étain).

Tại Xiêm-la không có nghiệp-nghê,  
có mấy cái nhà máy của chệch xay lúa  
ra gạo, cất dọc theo mè sông Mênam  
mà thôi. Gạo làm rồi chở xuống tàu  
mà đem về Hồngkông hoặc chở về  
Phố-mới, chỗ nào gạo có giá cao hơn  
thì ập chở qua đó.

Tuy dân Xiêm ít ưa làm việc mệt  
nhọc nặng nề, chớ cũng biết làm đồ  
khéo đồ xảo-kì. Có tài dùng màu sắc  
sơn thiết. Nhứt là việc cất nhà cửa  
chùa miếu thì rất khéo lạ.

Tại Xiêm chùa miếu rất nhiều cho  
nên dòm thấy thì rõ dân Xiêm học  
theo của dân Thiên-trúc và của dân

Trung-quốc cái cách chạm trở về với.

Dân Xiêm noi ngay tục Thiên-trúc  
trước, rồi sau lại nhờ có dân Cao-mên  
đem tục ấy sang qua. là vì khi đi du  
lịch các chùa miếu, ta đã lấy cái kiểu  
chạm trở mà xem thì thấy có cái giống  
đồ Cao mên, có cái giống đồ Cháva.  
Còn việc vẽ vời, tuy cũng có bắt chước  
của hai nước ấy, song coi cho kỹ  
cũng có chỗ tự do, của Xiêm bày ra  
tự nhiên.

Nói qua việc hậu hữu của xứ Xiêm-  
la. Chẳng hiểu họ cứ luôn gọi nhưn  
gió Mỹ mưa Âu chẳng Tuy không dám  
doán trước, chớ sợ e Xiêm-la không  
theo nổi đường văn-minh lâu được,  
vì tại kinh-thành thị đàng sá tốt, việc  
cai trị càng ngày càng cải lương tiến  
bộ mặc lòng, chớ trong hương-thôn  
điền giã, thiên hạ còn có lậu quả  
văn, què mùa xưa sao nay vậy.

Nhờ thủy-thổ, thì-tiết hiền-lương  
nên dân Xiêm ít hay tổn tiền, chẳng  
hề khổ não cái nhân-thần. Được như  
vậy có lẽ họ cũng không cần văn minh  
mà làm chi, tiến bộ làm gì cho rộn  
ràng thì có, chớ ích lợi gì cho họ  
đâu. Đã nhân cư tiêu điều tự tại được  
thì cũng chẳng nên cầu ước văn-minh  
rần rộ mà làm quái gì!

(sau sẽ tiếp theo).

24. — FEUILLETON DU 18 SEPTEMBRE 1913 (292)

**TRUYỆN BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ**

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐỢN BA

**XIV**

(tiếp theo)

Cái người mới vô phòng quan tề-tướng  
cứ chằm chỉ ngo theo Bô-na-xơ, chừng cửa  
đóng lại rồi thì người ấy dạy lại mà nói với  
quan tề-tướng rằng: « Họ đã gặp nhau rồi. »

- Quan Tề-tướng hỏi: « họ là ai? »
- Là bà hoàng-hậu cùng công-trước!
- Vậy sao?
- Dạ.
- Họ gặp nhau tại đâu?
- Dạ, tại đền Louvre.
- Nhà người chắc không?

- Dạ, chắc lắm.
- Ai nói với nhà người!
- Dạ, cô La-noa là người tâm phúc của  
Chúa công nói.
- Sao cô không nói sớm.
- Dạ, vì đem ấy bà hoàng-hậu hoặc vô  
tình, hoặc nghi nan, nên mới cậy cô Xuất  
gi ngũ trong cung cả đêm.
- Thôi, ta thua trí họ rồi, để chớ dip  
khác sẽ trả thù.
- Tôi sẽ tận tâm mà giúp Chúa-công.
- Nhà người hãy thuật chuyện kỳ ngộ  
cho ta nghe chơi.
- Dạ, khi ấy đã qua canh hai, thì bà  
hoàng-hậu đang ngồi với các cung-phi mĩ-  
nữ...
- Ngồi tại đâu?
- Dạ, ngồi trong phòng ngủ.
- Rồi sao nữa.

- Dạ, khi ấy có một người đem đưng cho  
bà hoàng-hậu một cái khăn.
- Rồi sao?
- Thì coi họ bà hoàng-hậu thất sắc mặt  
mây tái xanh.
- Rồi sao nữa, rồi sao nữa?
- Dạ, rồi bà hoàng-hậu liền đứng dậy  
mà nói tiếng eo eo với cung-phi mĩ-nữ  
rằng: « Chúng người hãy đợi ta đây 10  
phút đồng hồ ta sẽ trở lại. » Nói rồi bỏ  
ra sau giường mở cửa mà đi mất.
- Sao hỏi đó cô La-noa không chạy đến  
mà cho ta hay lập tức?
- Dạ, vì cô không chắc cho lắm, và lại  
có ý chỉ dạy đợi, thì làm sao có dám bỏ ra đi.
- Bà hoàng-hậu đi đó bao lâu mới trở lại?
- Dạ, 3 khắc đồng hồ.
- Vậy chớ cung-phi mĩ-nữ không có đưa  
nào theo bà hoàng-hậu sao?
- Dạ, có một mình cô Đô-na Ế-tê-pha-  
na theo mà thôi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

**Người Tây vào Trung-kỳ và Bắc-kỳ (1)**

(Trong năm 1660 đến năm 1775)  
(Bài này Bản-quán dịch chữ tây của các báo Langsa, ra tiếng nôm và có lục sử-ký vào mà sánh).  
(tiếp theo).

Qua năm 1626 cuộc giảng đạo đã thiết lập tại Trung-kỳ rồi chắc bề nào cũng thành hành, các thầy tu dòng Đ. C. Jésus ở Macao tỉnh sai một thầy đến Bắc-kỳ, bèn chọn ông Guilio Baldinoti (coi lại bài tuần rồi). Ông này sanh tại Pistoia trong năm 1591, qua năm 1621 đắc lệnh qua Ấn-độ, có làm một cuốn sách thuật việc hành trình gởi về Âu châu.

Qua ngày 2 Février 1626 đi với một thầy tu Nhựt-bồn tên là Guilio Piani quá giang tàu buôn Bút-tu-gê. Tàu khi ra khơi bị bão linh đình giữa biển 36 ngày trường.

Khi đến Bắc-kỳ thì chúa Trịnh Trang tiếp rước ông Baldinoti một cách trọng hậu, có ý gắm Ngai ở lại đó. Song Ngai đặc lệnh đến đó thăm dò tình hình coi trong xứ có thành tâm theo đạo Thiên-chúa chăng mà thôi, rồi Ngai bỏ Bắc-kỳ, quá giang tàu Bút-tu-gê đó mà về Macao (le 18 août 1626). Về đến nơi Ngai làm tờ phúc bẩm thì thầy bề trên mới chọn ông Alexandre de Rhodes làm bề trên cuộc giảng đạo tại Bắc-kỳ, coi lại bài tuần rồi).

Ông Alexandre de Rhodes qua Trung-kỳ được hai năm, ông này là người Langsa, hết lòng xem xét cho rõ ý tứ nhơn vật nước Nam. Ngai sanh trong năm 1591 tại xứ Avignon. Khi được 19 tuổi vào tu trong dòng Đ. C. Jésus, bèn tỏ ý muốn qua Phương-dông giảng đạo. Qua năm 1619 Ngai qua thành Lisbonne quá giang tàu qua ở thành Góa (Ấn-độ), sau qua ở tại Salsete, rồi lại đi đến xứ Cháva Malacca. Ngày 29 mai 1626 Ngai lần qua Macao dặng có sang bên Nhựt-bồn. Song khi ấy tại Nhựt-bồn cấm đạo nên bề trên mới sai Ngai qua Trung-kỳ. Ngai đặc theo năm thầy tu tây và một thầy tu Nhựt-bồn là người thông thạo chữ nho nhiều.

Khi đến nơi rồi thì Ngai lo học tiếng Annam, sáu tháng sau đã giảng tiếng Annam được rồi. Bởi ấy cho nên bề trên mới chọn Ngai ra Bắc-kỳ làm bề trên Đàng-ngoi mà lập cuộc giảng đạo. Ngai ở tại Bắc-kỳ 3 năm (từ 1627 qua đến 1630) ở cùng thầy tu Nhựt-bồn là ông Pedro-Marquez. Ngai dụ được nhiều người Annam Bắc kỳ vô đạo, song chúa Trịnh Trang khi trước hậu đãi, sau lại đuổi Ngai phải chạy qua Trung-quốc mà ở đó 10 năm. Qua năm 1640 Ngai đặc lệnh qua lại Trung-kỳ, quá giang tàu chạy 8 ngày mới đến cửa Hàn là ngày 24 décembre 1640, mà công việc coi

không khá, việc cấm đạo chưa nguôi ngoai. Chúa-Công Thượng-vương giận sự giảng đạo trong xứ nên chúa tàu Bút-tu-gê chở Ngai qua đó, khi háng hóa bán xong, bèn hối Ngai phải trở về Macao, vì chúa tàu sợ nếu chúa Công-Thượng-vương hay dặng thì chi cho khỏi cấm luôn tới con buôn Ngoại-quốc không cho đến đó buôn bán.

Về phần ông Alexandre de Rhodes, ông sợ nếu ở đó chắc sao cũng liên lụy đến con nhà có đạo Annam, nên trong 4 năm hằng trốn tránh qua lại Macao nhiều khi. Trong lúc Ngai vẫn mặt thì có học trò Annam của Ngai thay thế mà giảng đạo. Qua 3 juillet 1645 con nhà có đạo bị bắt đạo chết nhiều, nên Ngai phải từ biệt Trung-kỳ trở về Macao, đặc chỉ hội hương về Âu-châu dặng đến kiến gia Đêr-giáo-Hoàng.

Nhờ cuộc này mà đời đó thể thần của người Langsa mới mở mang thêm tại đất Annam được.

(Lục Sử-ký Annam, trong 183. — Nam 1640 trong Đàng-trong chúa Thượng-vương, ông Buzomi đã qua giảng đạo đó mà chết đi thì ông Alexandre de Rhodes, sang Đàng-trong lại mà giảng đạo. Mà cách bốn năm trong ấy bắt đạo; thầy giảng Anrê từ đạo đầu hết, thầy Alexandre de Rhodes cũng bị bắt giải về Macao; còn hai thầy giảng giúp người thì bị án trầm phạt. Còn những người khác phải bị chặt vanh tay đi.)

(1) Coi nhựt trình Revue Indochinoise số 7, tháng Juillet 1913

- Theo rồi trở lại liền phải không?
- Dạ phải, trở lại dặng lấy một cái hộp bằng cây màu hương, có đỉnh van-ân của bà hoàng-hậu mà bưng theo.
- Rồi chừng về có bưng hộp về chăng?
- Dạ, không.
- Có La-noa có biết trong hộp ấy đựng vật chi chăng?
- Dạ biết, đựng xâu chuỗi kim-cang của Hoàng-thượng đã ăn-từ cho bà hoàng-hậu.
- Mà bà hoàng-hậu khi trở lại về phòng có đem cái hộp ấy về không?
- Dạ, không.
- Vậy thì theo ý tưởng của cô La-noa, thì bà hoàng-hậu đã trao chuỗi kim-cang cho công-tước Đêr-kin-gam rồi phải không?
- Dạ, có chắc lắm.
- Chắc vì có nào?
- Là trong khi ban ngày, cô hầu hạ bà hoàng-hậu, thấy hộp đựng xâu chuỗi kim-

- cang đầu mắt thì có ý lo, bèn đi kiểm tỏ mở doan mới hỏi bà hoàng-hậu.
- Bà hoàng-hậu trả lời sao?
- Dạ, bà hoàng-hậu có sắc thẹn mà trả lời rằng: Bà đã làm đứt một hạt ngọc nên sai người đem chợ thợ bạc sửa lại.
- Nếu vậy thì nhà người phải đến nhà thợ bạc mà hỏi thử coi có chắc vậy không.
- Dạ, tôi đã hỏi rồi, thì thợ bạc nói rằng: không có nghe nói chi hết.
- Nếu vậy họ sẽ trừng kẻ ta rồi.
- Ờ, Chúa-công rất thương tri tôi chẳng chút nghĩ nan.
- Nay nhà người có biết có So-huơ-rơi và công-tước Đêr-kin-gam ăn đặt ở đâu chăng?
- Dạ, tôi không biết, vì sắp bỏ hạ của tôi nó tìm chưa ra mới.
- Ta đã biết rồi.
- Dạ, thưa Chúa-công biết chi?

- Ta biết một người thì ăn tại đường Huơ-gi-ra môn bài số 5, còn một người thì núp tại đường La-hạp môn bài số 75.
- Chúa-công có muốn cho tôi đi tất hai người ấy chăng?
- Bất sao dặng, chúng nó đã đi mất rồi.
- Để tôi đi coi lại, có lẽ chưa đi.
- Nhà người hãy đặc theo 10 tên thị-vệ mà xét hai cái tiệm ấy.
- Dạ, thưa chúa-công tôi đi.
- Nói rồi thì Đê-sơ-pho thoát ra khỏi phòng. Quan tề-tướng ngồi đó suy nghĩ một hồi rồi rung chuông, thì quan hầu bước vào. Quan tề-tướng dạy đặc Bô-na-xơ vô.
- Khi Bô-na-xơ vào đến nơi, thì quan tề-tướng quát rằng: « Nhà người đối ta. » — Bô-na-xơ nói lớn rằng: « Tôi có lẽ nào dám đối Chúa-công. »
- Vậy nhà-người khi đến đường Huơ-gi-ra

(Coi qua trương 15)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

TRADUIT D'APRÈS LE BULLETIN DE LA SOCIÉTÉ DES ÉTUDES INDOCHINOISES

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

## TỈNH CẦN-THO

(tiếp theo)

### Các chợ to

Trong tỉnh có 10 chợ to, cứ lớn kể trước, nhỏ kể sau:

- Chợ Cần-thơ (Tân-an) tổng Định-bảo,
- » Cái-răng (Thường-thanh) tổng Định-bảo,
- » Phong-diên (Nhơn-ái) tổng Định-bảo,
- » Bình-thủy (Long-tuyền) tổng Định-thời,
- » Ô-môn (Thới-thành) tổng Thới-bảo,
- » Cái-vơn (Mỹ-thuận) tổng An-trường,
- » Trà-luộc (Hanh-thông) tổng Bình-lê,
- » Trà-ôn (Thiện-mỹ) tổng Bình-lê,
- » Cầu-kê (An-phủ) tổng Tuân-giáo,
- » Lá-gì (Vinh-xuân) tổng Thành-tri.

### THỎ-SẢN HUỆ LỢI

#### Phân điền, và thổ-nghi

Nhờ vật đất mới điền phi địa ốc, mà cũng nhờ thi tiết phong vũ thuận thời và nước lụt sông Cửu-long-giang nên cuộc mở mang vỡ đất làm ruộng trong tỉnh Cantho rất to lớn.

Phương diện các ruộng đất mà có chịu thuế quan thì được 12 muôn 3400 mẫu chia ra như sau đây:

Ruộng: 11. muôn 6500 mẫu, vườn và đất dân cư: 6900 mẫu.

Trong số ấy nên gia tăng một muôn mẫu điền tằn khản, đất mới khai phá và đất lặn, chưa đem vào bộ. Như vậy thì toàn đất ruộng là được 13. muôn. 3400 mẫu.

Đất hoang vu còn lại chưa ai khẩn được là 9. muôn 7500 mẫu. Song vì là đất thấp thỏi nên nhờ 10 năm nay sở công nhò địa hạt xuất bạc lo khai kinh cần cho đất rút phen rõ nước nổi lên lần lần, sau sẽ làm ruộng đặng.

Có nhiều chỗ thiết quá sâu, lung

## PROVINCE DE CẦN-THO

(Suite)

### Principaux marchés

La province compte dix principaux marchés; ce sont, par rang d'importance, ceux de:

- Cantho (Tân-an) canton de Dinh-bao.
- Cai-rang (Thuong-thanh) id.
- Phong-diên (Nhon-ai) id.
- Binh-thuy (Long-tuyen) canton de Dinh-thoi.
- O-môn (Thoi-thanh) id. Thoi-bao.
- Cai-von (My-thuân) id. An-truong.
- Tra-luoc (Hanh thong) id. Binh-le.
- Tra-on Thien-my) id. Binh-le.
- Cau-ke (An-phu) id. Tuân-giáo.
- Lá-gì (Vinh-xuan) id. Thanh-tri.

### GÉOGRAPHIE ÉCONOMIQUE

#### Divisions agricoles et cultures diverses

Grâce à la fécondité des terres nouvelles dont le défrichement se poursuit sans relâche, ainsi qu'aux conditions climatiques exceptionnelles et à la régularité des inondations qui ont signalé ces dernières années, l'agriculture a pris un développement considérable dans la province de Cantho.

La superficie des terres soumises à l'impôt est de 123 400 hectares se décomposant ainsi: rizières, 116.500 hectares; jardins et terrains d'habitation, 6.900 hectares. A ce chiffre, il convient d'ajouter 10.000 hectares environ représentant les concessions nouvelles, les terres récemment défrichées et celles qui ont échappé à l'inscription au rôle. La superficie totale cultivée serait donc de 133400 hectares. L'étendue des terres encore disponibles est par suite de 97.500 h. Mais cette réserve constituée par des bas fonds marécageux ne pourra être mise en valeur qu'au fur et à mesure de l'exécution d'un vaste programme de canaux de drainages poursuivi méthodiquement par le service régional depuis bientôt dix ans. Quelques territoires dont le sol est trop bas ne seront susceptibles de culture qu'à longue échéance. Dans ces dernières années, en effet, la province a entrepris, sur ses ressources propres, un vaste réseau de canaux reliant le Bassac aux fleuves du versant Ouest qui se jettent dans le golfe de Siam et destinés tant à drainer les terres qu'à servir de moyens de communication.

Trois de ces canaux qui portent les

## MẠI HỎA MÔI DÀN

(Galle de Focher)

### THẮNG BÌNH THIẾT ĐƯỢC

(Le fer qui fait vaincre)

Ái có mắt máu xanh xao thì nên dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì chắc khỏi bình, chẳng sai. Có lẽ khi chưa khám quan cũng đã chẳng biết huyết-cầu là gì? Huyết cầu này hề có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà trị nó, thì mau lành bình vô hồi.

Khi nào đau mắt máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giỏi, bèn trở nên đọt đọt lăm cho người bình phải tiêu tụy và nhừ đầu luôn luôn.

Có khi bình mắt máu nó gọt nhiều người đờn bà. Khi không vọt mắt tháng. Họ tưởng là có thai, chứ không hề trong mình đâu. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà cho người bình uống.

Hễ có gặp người đờn bà nào mặt mày xanh xao, yếu ớt, buồn bã, làm việc chi cũng chẳng đặng thì hãy khuyên họ dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đỏ da thâm thit, siêng năng vui vẻ, chẳng lo xấu đều chi nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bệnh này, vậy kẻ đứng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con em.

Đây, tôi nhắc lại một điều là: huyết-cầu cũng như bình linh nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Đứt tay thì máu đặc lại mà càng trở chẳng cho bị bầm cũng lẽ vì chi trùng lọt vào máu mà hại ta, mà hề tế vì chi trùng lọt vào mình được thì máu bèn ra tay chống cự và giết sạch.

Khi nào bị những thứ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư máu, vậy hãy uống thuốc **Dragées Rabuteau** là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh vượng trảng kiện.

Quan lương-y Mermay



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat Saigon Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

### BỘT SỮA HIỆU NESTLÉ

Đặc thời 35 năm có dư (35 ANNÉES DE SUCCÈS)

Vật thực rất nên bổ dưỡng cho con nít, người đau mới mạnh và mấy ông già LÂM TINH ANH BẮNG SỮA BÒ NƯỚC SUISSE

Đã mấy đời rồi, ai ai cũng đều biết khuấy sữa bò với bột mì mà ăn thì ngon ngọt và bổ khỏe. nay có ông Henri Nestlé là thầy bùa

COI QUÀ TRƯỞNG THỜ 12

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

chưa ngui  
vương giân  
chứa tàu  
khí hàng  
phải trở  
nếu chứa  
lặng thì chi  
buôn Ngoại  
buôn bán.  
de Rho-  
sao cũng  
Annam.nền  
ánh qua lại  
Ngài vẫn  
của Ngài  
3 juillet  
đạo chết  
biệt Trung-  
hồi hương  
giá Đức-  
thể thần của  
ang thêm tại  
183. — Năm  
hương-vương,  
do mà chết  
es, sang Đàng-  
ách bốn năm  
Ánê từ đạo  
rhodes cũng bị  
hầy giáng giúp  
l. Còn những  
h tay đi.)  
ochinoise số 7,  
13  
ân tại đường  
môt người thì  
bái số 75.  
o tới đi lất hai  
o đã đi mất rồi.  
chưa đi.  
eo 10 tên thì về  
ai đi.  
thoát ra khỏi  
đó suy nghĩ một  
quan hầu bước  
c bô-na-xơ-vô.  
noi, thì quan tề-  
trời đối ta.» — Bô-  
ô lè nào dám đối  
đường Huô-gi-ra  
qua trường 15)

giùm

chế thuốc, sanh trưởng lại thành Vevey trong nước Suisse, đã thân kiến ra một thứ bột sữa cũng y như vậy mà tiện dụng hơn và lại dễ lâu được. Cũng lấy làm may cho ông lim được một thứ sữa tốt hảo hạng của một giống bò mập mạnh, có quan trọng y khản nghiệm hằng hồi, và cả năm ăn cỏ tươi ngoài đồng nội. Sữa ấy lọc lại cho thiệt tinh khiết, khuấy với đường các trắng và bột tằm mì, rồi cũng y theo thức lệ cũ mà làm ra một vật thực cho con nít dùng, người người đều rõ biết và cũng ưa dùng. Vật thực ấy là bột sữa hiệu Nestlé.

Bột này chẳng phải như bột tằm thường vậy đâu, làm không kỹ lưỡng sống sít, ăn vào thì không chuyên vận được, thêm hại cho ti vị: vốn là một thứ bột mì tằm hảo có trộn sữa, đồ nước vô khuấy thì nó keo lại như hồ, cháo vậy, ăn ngon ngọt mà lại bổ tỳ vị đáng nữa.

Trong thứ bột ấy vị nào cũng bổ khỏe: chẳng cho lộn vào, những đồ ăn vô không tiêu khiến được, giả như bột mì thì người ta đã bắt rồi, sữa thì còn đủ vị bổ dưỡng, duy có rút nước là ra cho hết mà thôi, còn đường các trắng thì cũng còn đủ mùi ngon ngọt bổ khỏe. Bởi vậy cho nên con nít từ vài tháng tới một năm rưỡi ăn vào thì dặng mạnh khỏe đồ da thắm thịt, xương cốt đều dặng nở nang. Đưa con nít mà ăn dặng bột sữa này thì ưa chịu hơn là bú và dặng nở nang thêm nữa.

Người ta đã có thí nghiệm nhiều lần rồi cho nên mới biết chắc rằng đưa con nít mà ăn dặng thứ bột sữa này thì tỳ phế không mới mệt và cũng không no hơi như các vật thực khác. Bột này ăn vào thì dặng bổ khỏe vì khi người ta hấp bột thì vị nào vô dụng hay là hại cang phế thì phải tiêu hủy hết. Bởi vậy cho nên trong mùa nóng nước bột ấy không bay mùi và cũng không hư hao chỉ hết, chớ như sữa tươi để ở ngoài nóng thì ắt phải vữa, nếu đưa con nít uống vào thì sanh ra bệnh kiết rất độc dữ hiểm nghèo.

Khi này có luận rằng, con nít chừng dặng vài tháng thì dùng bột này tốt lắm; như vậy là khi người đờn bà trong mình dặng mạnh giỏi, có sức mà cho con bú được; chớ như đời nay đờn bà cũng hay lo lắng, cũng mắc công ăn chuyện làm, khổ thân lao tri, rảnh đâu dặng mà cho con bú, hoặc là không có sữa cho đủ mà cho con bú, hoặc là sữa không dặng tinh khiết, con nít bú vào thì làm sao mà bổ dưỡng cho được. Bởi vậy cho nên phải dùng lấy, thứ bột sữa này mà nuôi nó, thì dặng toàn hảo, đã gọn mà lại thêm rẻ tiện.

Khi dực sữa. — Khi dực con nít trong tháng rồi, thì bú không đủ no, phải cho nó ăn thêm món chi thì nó mới mạnh được.

Có nhiều đờn, khi bữa không dặng mạnh, lúc dực sữa là lúc nguy hiểm lắm đó; nếu mà dực sữa cho nó, nhằm trong mùa nóng nực, cho nó ăn nhằm món nó chẳng ưa chịu, thì chỉ cho khỏi sanh ra bệnh phế tỳ lấy làm

bào, thì lâu năm chầy tháng cũng sẽ lần lần làm được.

Nói cho phải mấy năm nay địa hạt lo khai kinh cho Hậu giang thông với các sông rạch phía tây chảy về Vĩnh-kiêm, dặng có ý cho các vật đất hoang vu rõ phen và cũng dùng kinh cần ấy làm đường thông thương luôn thể.

Ba cái kinh là kinh Balang, Đông-loi và Ô-môn, sắp sẽ trở nên một đường thông thương buôn bán rất to.

Bốn quân xin dịch cái tờ phúc của quan chủ tỉnh làm trong năm 1900 cho chư khan quan xem:

« Duy cái kinh Balang là một đường nước dễ làm cho tỉnh Càn-thơ và phần đất phía Nam tỉnh Rach-giá thông thương cùng sông Hậu-giang và cũng dễ mà rút nước cả vật đất Rach-giá Càmau.

Nhờ kinh ấy mà đường đi thành ra vẫn tắc cho các nơi Càmau và Rach-giá nay hồi còn phải đi theo ngã Rach-giá mà ra Long-xuyen mới xuống Càn-thơ dặng. Nhưng rồi một điều là kinh ấy không được sâu, cho nên ghé chài to qua lại không được.

Bởi ấy cho nên Quân-hạt phải trợ lực cùng bốn-tỉnh dặng mà vét kinh cạn lại cho sâu.

« Kinh Đông-loi năm nay mới đào tắt tay, bắt từ kinh Balang chạy ngan lồng Định-hóa cho đến rạch Cai-triệt Sóc-trang, được 32 ngàn thước.

« Kinh Ô-môn khi đào rồi sẽ trở nên một đường nước thông thương thì tỉnh Rach-giá đi Mỹ-tho ngay thông một đường vẫn tắc. Khi sự đào kinh này hồi năm 1894 và 1895 mà phải ngưng lại vì hạt kế cạn thiếu tiền nên phần đất về tỉnh ấy chưa xong, song hai xứ đã có tỉnh với nhau rồi nên ít lâu đây sẽ đào tới.

Không kể nhiều chuyện đại lợi nhờ các kinh ấy mà sanh ra làm cho thuyền buôn thông thương qua lại, thì các ngọn rạch nhỏ ở trong đồng rút nước báo ra đổ vào kinh mà chạy về sông lớn làm cho mau rõ nước, sau thiên hạ vào đó mà mở mang điền địa. Đồng ấy lớn rộng mặc sức mà cấy cấy làm cho mỗi người đều khân được

noms de Balang, Đông-loi et Omôn sont appelés à devenir de grandes artères commerciales.

Voici en quels termes l'administrateur de la province s'exprimait en 1900, sur la grande utilité pratique de ces travaux :

« Le canal Ba-lang, entre Cantho et la partie Sud de Rach-giá, en est de liaison entre le grand fleuve et de réseau hydrographique des plaines du Rach-giá et de Camau. Cette voie pourrait raccourcir de plusieurs jours la durée du voyage, pour les provenances de Camau et du haut Ceylon qui doivent encore actuellement passer par Rach-giá et Long-xuyen; malheureusement elle n'offre pas assez de profondeur pour pouvoir être parcourue par les jonques de charge. Il serait bon que la colonie vienne en aide à la province et envoie en cet endroit une drague en vue de l'exécution des travaux d'approfondissement nécessaires.

« Le canal de Dong-loi qui a été achevé cette année, part du canal de Ba-lang et traverse le canton de Dinh-hoa dans toute sa longueur c'est-à-dire sur 32 kilomètres pour aboutir au rạch Cai-triệt dans Soc-trang.

« Le canal d'Omon, lorsqu'il sera terminé, deviendra une grande voie de communication, car ce sera la route la plus directe de Rach-giá à Mytho. Entrepris en 1894 et en 1895, le creusement a dû en être interrompu faute par la circonscription voisine de disposer des fonds nécessaires à l'exécution de la section comprise sur son territoire; à la suite d'une entente comme les travaux doivent reprendre à bref délai.

« Indépendamment des services considérables qu'elles rendront à la navigation, en reliant ensemble tous les rachs qui, après avoir pris naissance dans les marécages de la plaine, se jettent dans les affluents du grand fleuve, ces nouvelles voies fluviales assureront la mise en culture d'une immense superficie de terres sur laquelle de nombreux immigrants se sont installés. Les travaux qui ont été exécutés ont déjà créé un mouvement d'immigration considérable dans toute la région. Celle-ci constitue maintenant un champ très vaste ouvert à tous les efforts, et particulièrement favorable

làm chủ mà thành tựu thì chủ ruộng mà sanh phước thì có lo chi

DIỆU GIẢ CAO

Ki trước do của người làm, mà chẳng nếu việc gì nực ra bất mà đều hay, cũng lỗi gì: chẳng được nữa. Sau đây sách « Nghĩ

Người ta Ta có tự c

làm, thì bực ở ta mà thôi

Thế mà n rang mình hẳn đi rồi, c

Có người đồng tiền va tôi rằng: Đ

mà anh chọn Chấn hân n thì tôi có thể

Trong một ba lần, thì c

ấy nữa. Nếu tôi muốn lấy

thời: Bằng t y lại phải từ số dục của t

tôi không có đánh cuộc v

Mỗi nh

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

làm chủ mà khai phá. Muốn cho mau thành tựu thì phải ai nấy chắc sự làm chủ ruộng mình, thì các dân đến đó mà sanh phurong sẽ quyết lòng ở luôn, thì có lo chi vật đất này không trở.

(Sau sẽ tiếp theo)

au développement de la petite agriculture. Mais le but désiré ne sera atteint que le jour où une appropriation suffisante du sol y aura fixé une population en rapport avec l'importance de cette partie de la province.

(à suivre)

# CÁCH VẬT LUẬN

(Causerte Philosophique)

LUẬN-LÝ HỌC (La culture morale)

DIỆC CỦA CÁC LUẬN-LÝ THIẾT-HỌC-GIA ÂU-CHÂU VÀ ĐÔNG-PHƯƠNG ĐỜI XUA VÀ ĐỜI NAY  
(Extraits des Auteurs philosophes et moralistes, anciens et modernes de l'Europe et de l'Asie)

Ki trước đã giải nghĩa chữ Luận lý là thế nào. Nay xin xét đến việc tự do của người ta. Điều ấy là trọng vì người ta có tự do, muốn làm điều gì thì làm, mà chẳng muốn làm thì thôi, mới có luân lý mới luận phải trái được. Vì nếu việc gì mình làm mà không tùy ý mình, lại tùy một cái sức ở đâu nó sai dục ra bắt mình phải làm, hay là ngăn không cho mình làm, thì dầu làm điều hay, cũng không có công cán gì; mà làm điều dở cũng không có tội lỗi gì; chẳng biết thế nào là phải trái, thiên-ác, mà khen chê, thưởng phạt được nữa.

Sau đây xin dịch ra mấy lời của ông J. Simon bàn về việc tự do, ở trong sách « Nghĩ-vụ », đoạn thứ nhất, chương thứ nhất.

### Tự-do-luận

Người ta có tự do hay không ?

Ta có tự do không? nghĩa là khi ta định làm điều gì, hay là định không làm, thì bụng định ấy có phải chỉ do ở ta mà thôi không?

Thế mà người ta thì ai ai cũng tin rằng mình có tự do, đều ấy quyết hẳn đi rồi, có phải không?

Có người tay cầm gươm cho tôi hai đồng tiền vàng, chỉ một đồng mà bảo tôi rằng: Đây cho anh chọn, nhưng mà anh chọn đồng này.

Chắc hẳn nếu tôi đã có quyền chọn, thì tôi có thể chọn được đồng kia.

Trong một giờ đồng hồ, giờ tay lên ba lần, thì còn có việc gì dễ như việc ấy nữa. Nếu tôi có tự do, thì việc ấy tôi muốn làm thì làm, không làm thì thôi. Bằng tôi không có tự do, thì việc y lại phải tùy một cơ nào ngoài lòng số dục của tôi. Bấy giờ có ai tin rằng tôi không có tự do, thì tôi thách dám đánh cuộc với tôi một ngàn, một triệu,

### La liberté

Sommes-nous libres?

Sommes-nous libres? cela veut dire: les résolutions que nous formons d'agir ou de ne pas agir, dépendent-elles uniquement de nous-mêmes?

Or n'est-ce pas une chose évidente que tous les hommes se croient libres? On me presente deux louis d'or et l'on me dit: Voici celui que vous choisirez: est-ce que je ne me crois pas parfaitement maître de choisir l'autre? C'est une action fort simple que de lever trois fois la main dans l'espace d'une heure. Si je suis libre, il dépend uniquement de moi, de le faire ou de ne pas le faire: si je ne suis pas libre, cela dépend de quelque cause étrangère à ma volonté. Eh bien! je propose à quiconque pense que je ne suis pas libre de gager contre moi mille écus, un million, cent millions que dans l'espace d'une heure

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình  
Lục-tính-tân-văn giùm

## MẠI HÓA MÔI DÀN

khô sơ cho nó làm đó. Bởi vậy cho nên đức sữa cho con nít thì phải cẩn thận, chầm rãi mà tập cho nó dần dần mới được. Người đờn bà cho con bú chày ngày thì ít phải ốm o gầy mòn, hóa ra chứng phế tý, lại thêm hai vai môn mệ, sữa công ngày càng hao mòn. Muốn cho người đờn bà khỏi việc nguy khổ như vậy, thì trước phải lo mà điều dưỡng lấy qườ thể, phải để cho người đờn bà nghỉ ngơi cho khỏe cũng an nghỉ cho đợc. Như vậy thì phải dùng tấy bột sữa Nestlé mà cho đờn bà ăn phụ thêm, một ngày gia tăng một chút, tập đức sữa cho nó lần lần, thì mới khỏi đều khôn khó. Việc đức sữa cho con chẳng phải là dễ, nếu làm chẳng nhâm phép; thì đờn bà phải khôn khéo, cho nên tôi phải tỏ phân cho cặng kẻ, đàng mà giúp người tránh cho khỏi đều quang hệ.

### Dùng sữa bò tươi có nhiều đều đại hại

Trong các loại có sữa, thì duy có một mình con bò, sữa rẻ liền hoa, nhiều người dùng đợc. Bò cái thì đầu đầu cũng có mà sữa lại nhiều nhưng mà làm cách thế nào thì sữa cũng không đợc tinh khiết, nhứt là trong mùa hạ là mùa nóng nực khó mà tìm cho đợc sữa tinh hảo. Bò thường hay có bệnh, hề bò bệnh thì sữa không đợc tốt. sợ cho đờn bà uống nhâm tấy sữa ấy, thì đại sanh ra bệnh ho lao ho tổn. Thường thường bỏ an nhâm có không tốt thì sữa làm sao mà tốt cho đợc. mà lại cũng có khi lại thì tiêc hay xây dãi thì sữa cũng phải xấu nữa. Bởi ấy hề uống nhâm sữa xấu thì sanh ra nhiều chứng bệnh lạ lùng rất khôn khó mà mình không biết vì tại đâu sanh ra.

Sữa tươi thường hay pha nước, mà hề nước không đợc trong sạch, có nhiều thứ độc trùng lộn vào, nếu uống sữa ấy thì sanh ra nhiều bệnh, như là rét, nóng lãn, ban chần vãn vãn. Thiệt là hiểm nghèo biết chừng nào, lại có nhiều khi sữa tươi có gia thêm nhiều vị thuốc ta, uống vào lại càng độc hơn nữa.

Tôi xin nói tấc một lời này: hề con nít uống nhâm sữa bò bệnh thì khôn khó cho nó, cũng bởi người lớn khôn cần thận, để cho con nít uống sữa không đợc tinh khiết mới sanh ra việc khôn; nên có nhiều đờn bà phải bỏ mình là cũng tại như vậy.

Nếu không phải bỏ của mình nuôi không biết bỏ mạp ốm thế nào, thì chẳng nên uống sữa.

Cũng bởi đó cho nên bột sữa hiệu Nestlé nhiều nơi ưa sữa dùng là những người ở thành thị, những kẻ bỏ hành, những người ở cư trú miền thuốc địa và những người ở trong xứ nóng nực, đều dùng thứ bột sữa này, vì các người ấy không có thể chi mà sai đợc sữa tươi tốt.

Có bán trong các tiệm café và tiệm hàng xén.

CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ LAO BỊNH XEM (Pour les phthisiques)

Thiên hạ thường hay tưởng rằng những người đau bệnh thì không đợc mạnh mẽ kỳ trung thì thiệt thỏ mạnh quá.

Ông nghiệp sư Albert Robin có luận rằng. Người đau bệnh phổi có một thổ mạnh, thổ giới, thổ nhiều hơn người không có bệnh, nó xài đường-khi nhiều quá làm ra như mình đốt mình vậy, lần lần hóa nâu thối nháp vào cốt-chủy bên chết vì bệnh tự nhiên.

Thường những người không hiểu hay đem người có bệnh như vậy đến chỗ đông búa, cũng tỉ như giúp cho lửa trong mình bùng lên chẳng biết rằng phải dưỡng người có bệnh ấy một cách rất khéo hành dùng đồ chạy lợt mà dưỡng song lẽ nếu nuôi bệnh như vậy thì làm sao mà bồi cứu sức đã tổn kém bấy lâu, chẳng kịp thì chầy lửa trong mình nó đốt riết thì phổi tiêu tan ra tro bụi không phương nào trị nổi.

Như vậy thì chẳng khá trông cho bồi thực dưỡng mà bổ sức lại được, nếu cũng cách bồi thực thì rất quang hệ, vì người bệnh thì vì đã mỏi mệt chẳng còn tiêu hóa mau lẹ như khi trước, dưỡng mà làm cho tiêu hóa các vật thực mình giốn vào đồ.

Như vậy thì coi có phải mình làm cho người tạng lục phủ phải mang họa không.

Chớ theo lãnh lý thì đồ vật thực phải lấy cái sức bổ dưỡng của nó mà tiêu lại cho tiêu dưỡng mới người bệnh khỏi phat vì, mà dưỡng bổ sức lại.

Có một mình thuốc Globéol thiết thân hiệu, có đủ lẽ như này đáng trị bệnh đau mắt trong phổi, thuốc Globéol là một thứ thuốc gồm đủ các huyết tinh ba.

Thuốc Globéol cũng khá tỉ như máu vậy tronlành gồm đủ các sức bổ dưỡng tinh thần khi lực, đủ sức mà sát trùng mà trừ độc được. Nó bổ dưỡng giỏi hơn máu thường vì trong lúc bảo chế người ta bỏ những vật vô ích lấy vật bổ dưỡng mà thôi, hề ướng nó vào thì nó hay sanh sanh hóa hóa, bồi bổ các chỗ hư tế. Tóm lại một điều thuốc Globéol nó làm người có bệnh mau vượng sức, an ngon ngủ yên.

Trong tờ Y-báo thành Paris có một bài luận thuốc Globéol khen chẳng cùng.

Ông lương-y Machaut khi trước có giúp việc trong các nhà thương tại Paris lại luận như vậy:

« Ngày kia có một đứa con gái nước da xanh mét, an ướng chẳng biết mùi lại ho khặc khặc.

Tướng nó ho vậy mà không hề nó mang bệnh có muc trong phổi. Bảo nó uống mỗi buổi ăn cơm 4 hoàn thuốc Globéol được hai tháng ăn ngon ngủ yên hết ho.

Có nhiều lương-y khác cũng đã thử dùng thuốc Globéol mà trị bệnh huyết suy hoặc cần, hoàn-dưỡng.

Các lương-y làm chứng chắc như vậy.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn.

trăm triệu, rằng trong một giờ đồng hồ tôi sẽ giơ tay lên ba lần. Có ai dám đánh cuộc không? Hẳn không có ai.

Thế là đủ lam chứng rằng: ai ai cũng tin rằng tôi có quyền tự do, tôi bằng lòng giơ tay lên thì tôi mới giơ tay.

Tôi với hai người nữa, cùng nhau ở trong một phòng, thì hai người kia có thể đánh cuộc được với nhau rằng tôi đi bước chon mặt trước, hay là chon trái trước. Nhưng mà ai là người dám đánh cuộc với tôi như thế.

Đó là những việc rất dạn dít, người tri hèn thế nào cũng phải hiểu thế mà lại được một điều hay, là tỏ ra một cách không cãi được rằng: phạm người ta ai cũng tin rằng loài người có tự-do.

Tôi xét ra các việc tôi làm trong đời tôi, việc gì cũng chứng ra rằng tôi tin có sự tự do. Khi nào tôi định làm việc gì, trước hết tôi còn nghĩ ngai tính toán trong bụng; vậy thì tôi biết mình rằng có tự do nên làm thì tôi mới làm, không nên làm thì tôi không làm.

Khi tôi làm xong rồi, mà thấy việc hay, thì tự kỷ lấy làm đặc chi, khen lấy cái việc mình làm, vậy thì việc ấy chính là việc của mình. Bằng thấy việc sinh ra sự dở, thì tự hồ như thấy mình đã thua sút chi cho khỏi tu ở, mà hối hận. Tôi xét những công việc của người khác cũng lấy tình ấy mà xét. Trẻ con thì tôi ăn cần nuôi dạy chúng nó, cho chúng nó biết tra đầu thiện hơn điều ác; người lớn thì tôi chỉ bảo, tôi khuyên răn, tôi hăm dọa, tôi khen thưởng. Xét ra tôi làm cách gì, tôi nói câu gì với ai, cũng là tỏ ra rằng tôi tin ở cái tự do của tôi và ở cái tự do kẻ khác mà cứ chi.

je leverai trois fois la main. Qui acceptera le pari? Personne. Cela prouve que tout le monde croit au pouvoir qui m'appartient de faire ce geste si cela me plait. Si nous sommes trois dans une chambre, les deux autres peuvent parier entre eux que je partirai du pied droit ou du pied gauche: mais quel est celui qui fera une telle gageure contre moi-même? Ce sont là des faits parfaitement simples, à la portée des plus humbles entendements, mais qui ont cependant un mérite: c'est d'établir de la façon la plus irréfutable que la croyance à la liberté humaine est naturelle à tous les esprits...

Tous les acte de ma vie prouvent invinciblement que j'ai foi à ma liberté. Au moment de prendre une résolution, j'hésite. je délibère: donc je me sens libre. Quand j'ai agi et que l'oeuvre me parait bonne, je m'admire dans mon oeuvre, elle est donc mienne. Si, au contraire, elle a des résultats fâcheux, je me trouve amoindri par cet échec, j'éprouve de l'humiliation ou du remords. Je juge avec les mêmes sentiments les actions de mes semblables. Enfants, je les élève avec soin pour leur inspirer plutôt le goût du bien que celui du mal: hommes, je les conseille, je les exhorte je les menace, je les récompense. Je ne fais pas une action, je ne prononce pas une parole qui ne suppose la croyance à ma liberté et à celle d'autrui.

(1) J. Simon. Le Devoir. Ire partie, ch. Ire (Hachette et Cie. éditeurs).

MỤC (NƯỚC LỚN

Bulletin des Crues

Table with columns: Xứ, Ngày, Năm 1913, Năm 1912, and numerical values. Rows include Vientiane, Không, Stungtreng, Phnompnh, Chăudoc, Longxuyên, Nuisap, Rachgia, Tholnot, Cantho, Camau, Dãytho, Daingai, Vinhbanh, Sadee, Vinhlong, Travinh, Caibê, Mytho, Tanan, Banluc, Phuan, Kê-ga, Núi-nai.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

KIM-VÂN

(Poème de J. Simon)

(Người đau (Ma chàng T (Thiệt tang l (Máu ghen a (Thế mà im (Chào mời v (Gián rầu ra (Cười rầu m (Thân ta tạ (Miếng hăm (Vi chàng ch (Đào cây lầ (Phân bèo l (Linh đình c (Chín e quẻ (Tay không (Nghĩ đi ng (Phật tiền s (Bên mệnh (Lần ngh (Cắt mình q (Lần đườn

(1002 Tr (1003 T (1004 T (1005 T (1006 T (1007 T (1008 T (1009 T (1010 T (1011 T (1012 T

và đường L (bổ mua vai g (Đa, bầm C (lâm gì đó? (— Nó đi đ (roi và công (— Đa bầm (nơi chẳng s (tôi: « Mây n (tiệm không (dep dè như (rồi qui gối) (công thiết l (nơi huê-hạ y (Tuy lối tả (phải là qui c (cũng khoả (Ngài ngồi (cười giờ tay (xo rằng: n (thương, hằ



### KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI

Poème de Kim-Vân-Kieu (Tiếp theo)

(Người đầu sâu sắc nước đời?  
 (Mà chàng Thúc phải ra người bó tay.  
 Thiệt tang bất được đường này,  
 (Mâu ghen ai cũng chau mày nghiêng rạng;  
 (Thế mà im chẳng dải dăng,  
 (Chào mời vui về nói nang dụ dặng.  
 (Giân râu ra da thể thường,  
 (Cười râu, mới thiệt khôn lường hiểm sâu. (a)  
 (Thần ta ta phải lo âu,  
 (Miệng hăm nọc rắn (b) ở đầu chồn này.  
 (Vi chèo chấp cánh cao bay,  
 (Đào cây lâu cũng có ngày bẻ hoa.  
 (Phân bèo bao quản nước sà,  
 (Linh đình đầu nữa cũng là linh đình.  
 (Chim e quẻ khách một mình,  
 (Tay không chưa dễ tìm vịnh ẩm no.  
 (Nghĩ đi, nghĩ lại quanh co,  
 (Phật tiền sẵn có mọi đồ kim ngân. (c)  
 (Bên mình đặt để hộ thân,  
 (Lần nghe canh đã một phần trông ba.  
 (Cắt mình qua ngọn trường hoa,  
 (Lần đường theo bóng trăng tà về tây.

(1002) Trời phật ôi! người đầu mà sâu sắc nham hiểm quá chừng quá đời đi làm vậy? Mà chàng Thúc phải thua mưu kém trí, tẻ ra như người bó tay, không cựa động dặng chũn nào.  
 (1003) Thiệt tang bất dặng ta và chàng Thúc chuyện trò với nhau như thế, cứ như thói thường của đờn bà có máu ghen thì ai là chẳng chau mày nghiêng rặng, rầy rạt om xòm.

và đường Là-hạp thì chẳng phải là đi mua hổ mua vãi gì đâu.  
 Dạ, bầm Chúa-công vậy chớ vợ tôi nó đi làm gì đó?  
 — Nó đi đến mà âm mưu với có So-huơ-roi và công-trước Bức-kin-Gam.  
 — Dạ bầm phải tôi nhớ rồi. Chúa-công nói chẳng sai Tôi nhiều khi đã nói với vợ tôi: «Mày nói mấy người đó bán bổ, sao tiêm không có hiệu, mà lại dọn dẹp nguy nga đẹp dễ như thế? » Thì vợ tôi nó cười (nói rồi qui gối) dạ trăm lay Chúa-công, Chúa-công thiệt là quan Tề-tướng rất vinh vang nơi huê-bạ vạn gia bá tánh kính tôn. »  
 Tuy lời tặng khen của Bô-na-xơ chẳng phải là qui chi chোল্ম song quan Tề-tướng cũng khoái chí một lúc.  
 Ngồi ngồi ngẫm nghĩ một hồi rồi mỉm cười gior tay đó Bô-na-xơ dấy nói với Bô-na-xơ rằng: «nhà-người là một người tốt đáng thương, hãy đừng dấy ».

(1004) Vậy mà chị ta làm ngo-  
 chẳng nói một lời nào động tới chi hết. Mà lại làm bộ mặt vui vẻ, ăn nói dịu dàng, chào mời chàng ta tử tế, thế mới thiệt gớm thay cho chớ!  
 (1005) Ta xét mà xem nhưn tình thiên hạ, khi gặp chuyện nên giận mà giận, ấy là thường tình; chớ chuyện đáng giận mà lại cười, thì cái miệng cười đó, trong bụng rất nên hiểm sâu, chưa biết đâu mà lường cho dặng.  
 (1006) Vậy thì ta phải lo cái thân ta trước đi thôi, chớ ở chốn này là một nơi có rắn độc cạp dữ ở đây, chắc sao cũng có khi cắn chết người chớ chẳng không.  
 (1007) Nếu ta không liệu thể mà cao chạy xa bay đi cho rồi, thì người kia đã đào cây, ắt có ngày bẻ bông, đến hồi đó dầu có ăn năn làm sao cho kịp.  
 (1008) Mà nghĩ tới cái thân phận của ta, lưu lạc giang hồ, chẳng khác nào cánh bèo trên mặt nước. Thân phận đã như vậy thì còn quản chi sự xiêu rạt nữa, dầu cho đến chỗ nào cũng là một cái linh đình mà thôi.  
 (1009) Nhưng, chính e ta một thân cô độc, ở nơi đất khách quê người; mà lại đôi bàn tay trắng, thì kiếm kế gì mà lo đường no ấm cho dặng.  
 (1010) Chị ta nghĩ tới nghĩ lui, quanh co một hồi. Xảy đầu ngó thấy

chuông vàng khánh bạc, mọi đồ kim ngân ở trước nơi bàn lựt, thì chị ta nghĩ phải lấy cái đó mà dự phòng mới xong cho.  
 (1011) Nghĩ như vậy bèn giấu mấy vật ấy vào mình, dặng lăm chước hộ thân về sau. Đoạn coi xem trời thì hồi đó đã nửa đêm, qua sang một phần trống ba rồi.  
 (1812) Chị ta tức thì cắt mình lên ra, leo qua một bức tường hoa; rồi thì lần lần đi theo dọc đường-cái, nhờ có bóng trăng soi dọi, mà đi thẳng tuốt về phía tây.  
 (a) Có chữ rằng: «**Nộ giả thường tình, tiểu giả bất khả trắc.** » Giân ấy là thói thường, cười ấy không biết đâu mà lường.  
 (b) Có thơ rằng: «**Mãnh hồ khâu trung kiếm, trảng xà vĩ thượng châm. Lường ban do vị độc, tối độc phụ nhưn tâm.** » (Gươm trong miệng cạp dữ, kim dưới đuôi rắn độc. Hai thứ đó cũng chưa độc, rất độc là bụng đờn bà).  
 (c) Kim ngân là hai thứ chuông vàng khánh bạc của Hoan thơ thờ phật.  
 (Sau sẽ tiếp theo). P. K. BINH.

### VIỆT-NAM THỜI TẬP

(Cahiers de l'Amnam) (Tiếp theo)

#### IV. — Việc giáo huấn con nhà Bôn-Quốc (Au sujet de l'instruction publique).

Cải việc binh chánh, cải việc nông thương, kỹ nghệ của người bảo hộ ta

— Dạ, tôi sẵn lòng ra thân khuyên mà làm tôi Chúa-công.  
 — Ta khi gặp người thì ta lấy làm vui mà nghe người luận việc thế sa, thời nhà người về cho bằng yên.  
 Bô-na-xơ cúi đầu sát đất, thực lui mà ra khỏi cửa, la lớn rằng: «Thiên tuế, thiên tuế.»  
 Quan Tề-tướng nghe Bô-na-xơ tung hồ như vậy thì mỉm cười mà nói rằng: Ta đã dụ nó được rồi, chỉ cho khỏi nó tẩn tẩm mà giúp ta.  
 Quan Tề-tướng bèn dạy lại mà xem cái địa đồ của Bà-tước Lô-sơ-pho đứng hồi nấy. Ngài đang suy nghĩ việc binh thơ đó trận, thoát Bô-sơ-pho trở về thì quan Tề-tướng liền đứng dậy mà hỏi Lô-sơ-pho cách hãm hồ rằng: sao?  
 — Dạ, thưa họ nói một người đờn bà tác 26, 27 tuổi và một người đờn ông lối 39, 40

2.18	2.62
"	"
"	8.99
"	"
1.40	2.33
2.23	2.15
1.98	2.42
1.90	1.93
1.07	1.02
4.32	1.42
0.80	1.10
8.35	8.44
1.66	1.69
"	"
"	"

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

thì đã lược kể, đây nói qua việc giáo huấn con nhà bần-quốc mình.

Từ lúc Đại-pháp Mầu-quốc bảo hộ ta đến nay trước hết lo cho ta cái bề học thức. Là muốn cho người Annam ta dặng thông hiểu các việc ở đời. Trước cho biết cái phận sự làm người, sau cho biết cái định hư tiêu trưởng như người liệt quốc.

Là mở mau việc học thức của loài người, ấy là lòng quảng đại đệ nhất. Rèn tập bọn ta hơn năm mươi năm nay, cho nên ngày nay mới có ông thi thi đậu tất sĩ, ông thi đậu cử nhơn, người thi dặng một hai cái bằng cấp tú tài vãn vãn... Bởi đó chúng ta mới có người làm quan lương-y, quan Thông-sự tây, chức quan Tòa, quan Thẩm-biện cùng Thừa-biện, quan Bác-vật, quan Giáo-sư vãn vãn... ấy là người thuộc xứ Nam-kỳ, chánh là dòng giống Nam-việt.

Mấy ông nói trên đây, trước khi cũng hưởng việc giáo hóa tại xứ Nam-kỳ, lớn lên Nhà-nước thấy tài tình, bèn cho sang qua bên Đại-Pháp nhằm gọi on Chánh-quốc lo ăn học thêm cho nên danh. mà tờ cái danh giá của người Việt-nam nơi đất khách. Thiệt là người đại chí, người rất nên kính trọng, đáng khâm phục bội phần. Là nhờ nhơn kiệt địa linh, bạn đồng bang há chẳng phải tinh hoải vọng sao?

Còn nhiều người không thể qua bên Chánh-quốc thì ra xứ Bắc-kỳ, rèn tập kinh-luân tranh đua nơi đất Bắc, tổ trí thông minh. Người thi học y khoa dược liệu, người thi học cách vật tri tài! Đó cũng là người hữu chí. Chúng ta cũng đáng phải chỉ ngóng trông, vì xưa thì có lậu quả vãn, chớ nay cũng có người đa văn quận kiến. Lòng đa cang đảm, bỏ quê hương, lia cha mẹ dặng quyết học đạo nơi đất người, hầu ngày sau lúc qui cố hương mà thối cái giờ Văn-minh (đây mới thiệt là Văn-minh) vào mặt người đồng chường; cũng xô bạn bần-quốc trảy vào đường Tân-bộ, cho dặng như người.

Tiền tân hậu kế, lớp qua lớp về, xem rất phải.

Một lẽ người sang đất khách mà làm đạo thì đã đành, còn một lẽ thì cha mẹ cũng lớn gan: Thương yêu con cái bực nào cũng dạn cái thương yêu ấy dặng. Bởi đó cho nên tại nơi mấy ông làm cha mẹ ấy biết rõ cái phận sự ở đời cho nên ngày nay mới vinh diệu tông phái, ấy là cái hồng phước của tạo hóa thưởng bực.

Còn người danh giá thì lộc hưởng tròn đời, đi ra kể yêu người vì, toàn gia tọa hưởng phú quý. Cái qui đây là cái qui vô giá. Ấy vậy cái on cả của nhà nước rất lớn. Nên thì nên cho một người, mà cái phận chúng bọn bần quốc ta phải cảm niệm.

Vì sẽ nhờ mấy ông trên đây mà chỉ về việc giáo hóa lại cho con cháu mình. Một người không lẽ làm ích cho một người, lẽ phải mười, hai mươi người phải dặng. Rồi lại chỉ bảo lại cho nhau thì có lúc chúng ta phải trở nên người kiên thức, Day dỗ lại ta thay mặt cho thầy ta, lấy sách của thầy ta mà truyền cho ta thì có lẽ nào lại ta ngu dộn thái thậm mà không thông thời đặc lý sao.

Trên đây tôi luận các việc ăn học thành danh là qui giá; nay tôi xin người một việc mới đây dặng làm chắc cái lời siêng luận của tôi.

Vốn người Việt-nam ta mà dặng nổi danh hơn hết thì có cái gia quyền của quan Tổng-đốc Đô-hữu-Phương ở tại châu thành Cholon. Quan Tổng-đốc làm quan hết dạ trung thành, hai ông bà là người nghĩa nhơn đạo đức. quan lớn dặng Nhà-Nước thưởng ban bực tam đẳng bửu tinh; còn cái chức Tổng-đốc là chức vị cực phẩm nhơn thần sang trọng đệ nhất. Quan lớn là người tri hóa cao xa, sanh mấy người con đều gói sang qua bên Chánh-quốc. Kinh luân rèn tập, ông thì lo việc võ, ông thì tập việc văn; ngày này có ông Đô-hữu-Chân làm đến bực quan năm bên võ; ông Đô-hữu-Thinh, làm quan bên Kho-bạc, ông Đô-hữu-Vị làm quan hai bên võ, ông này có điều binh khiến tướng đánh giặc bên Maroc có danh, lại là người

có đến ở bốn năm ngày trong hai tiệm mà chưa công chỉ cho tôi đó.

— Phải chúng nó rồi. Mà bây giờ cho theo nã tróc không kịp, có một đều là mặt sai một người qua Luân-đốn thì mới xong.

— Đa, thưa Chúa công, người đó Chúa công đã tính cho nó làm sao?

— Người nào?

— Đa, lão Bô-na-xơ đó.

— Ta đã dụ nó được rồi, ta sẽ sai nó đó thám tâm sự của vợ nó. Rô-sơ-pho cả khen quan tế tưởng là người thượng tri vô song, rồi bãi biệt.

Quan Tế tưởng bèn viết thư đóng ấn kêu quan hậu dạy hiệu đời Huy-trê phải sắm sửa đồ hành trang cho sẵn vì có việc sai nó đi gấp.

Một hồi có Huy-trê nai nịt hẳn hỏi đến mà nghe lịnh. Quan Tế-tưởng trao thư cho va mà dạy phải tức tốc qua Luân-đốn mà

giao cái thư này cho phu-nhơn (Milady), và hãy lấy cái giấy này đem đến Tư-hóa mà lãnh 2000 quan tiền để làm tiền phí lộ. Nếu công chuyện làm xong 6 ngày mà trở về đây, thì cũng còn lãnh thưởng như vậy nữa.

Sai quan Huy-trê cúi đầu phụng mang. Cái thư ấy như vậy:

« Phu-nhơn (Milady), Ngày nào lễ có cuộc khiêu vũ (bal) tại Luân-đốn, thì người khách đến gần công-trước Bức-kim-gam, vì ngài khi ấy sẽ có đeo một xâu chuỗi ngọc kim-cang, hãy cắt lên lấy cho được 2 cục ngọc cho ta.

Hễ lấy được rồi thì phải cho ta hay lập tức ».

XV

Ân-quan và Vô-biến

Sáng ngày mai A-tốt không có mặt tại dinh quan Vệ-hủy Trê-huynh. Song Đạt-ta-

nhân và Bọt-tốt đã cho ngài hay rằng A-tốt đã bị Thi-vệ của Tề-trưởng bắt đem vào thiên-lao rồi.

Còn họ nói A-ra-mít vì có việc riêng đã xin phép 5 ngày mà về thành Ru-an.

Văn ông Trê-huynh tánh hay thương linh cơ Ngự-lâm pháo-thủ như cha thương con vậy. Dầu là người ở làng nào tổng nào, hễ vào đến ở lính mang áo ban được rồi, thì ngài xem như con vậy; bắt câu có bị việc chi thì ngài ra tay giúp đỡ luôn.

Khi ngài thấy A-tốt không về ngài bèn thẳng đến dinh quan tuần thành mà hỏi. Quan tuần thành cho đời ông có bớt Hồng-thập-tự đến thì mới rõ A-tốt đang bị giam nơi đồn For-l'Évêque.

(Sau sẽ tiếp theo)

KY-LÂN-CÁC lược dịch

Đọc bài Kinh-tế trương 24.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

ham học trang an...  
mấy ông...  
thăm liệ...  
mọi về...  
kính lờ...  
quyền rã...  
— Đồ...  
một nhà...  
danh họ...  
Tối trườ...  
phen ng...  
Đây là c...  
ta, rồi đ...  
lần, (1) c...  
càng dạn...  
Thấy ng...  
niệm cái...  
chúng q...  
đều, bởi...  
trạng tri...  
Việc h...  
lược k...  
tại cái Đ...  
Chúng...  
Bần-qu...  
các trườ...  
các trườ...  
giáo, tập...  
nhà trườ...  
người ph...  
cho nên...  
học trườ...  
dừa. Kh...  
phương...  
Bert tại...  
chương d...

(1) Công t...  
Long-xu...  
(2) Collèg...

TÌNH (Histoire)

— Nàn...  
có sức g...  
— Vì t...  
nó ở v...  
nay tôi đ...  
thế nào...  
không ti...  
nơi nhà...  
chứng d...

M...

ham học cuộc Phi-cơ, thiết là một trang anh hùng tuấn kiệt. Mới đây mấy ông này đồng qui cố hương, về thăm linh-sông thân tại Chợ-lớn. Lúc mới về các báo quán Langsa đều kính lời cung tặng trọn cả và gia quyến rất sang trọng này.

— Đó là từ thuở xưa đến nay có một nhà phước đức nói đây trời danh hơn hết, sang trọng bội phần. Tôi tưởng chừ vị khán quan cũng có phen nghe tiếng chớ chẳng không. Đây là cái danh qui giá cho bốn số ta, rồi đây cũng có nhà tiếp tục lần lần, (1) chẳng bao lâu dân Việt-nam ta càng dựng tại mây nở mặt hơn nữa. Thấy nghe như vậy thì chúng ta phải niệm cái ân nghĩa của nhà nước, vì chưng quốc gia bảo bọc chúng ta đến đều, bởi đó cho nên mới có những trang tri huệ đó.

Việc học thứ bên chánh-quốc đã lược kể, đây nói qua việc học hành tại cõi Đông-dương này:

Chúng ta bây giờ có: 1<sup>o</sup> là trường Bôn-quốc (2) 2<sup>o</sup> trường lớn Mỹ-tho, 3<sup>o</sup> các trường tỉnh, 4<sup>o</sup> các trường tổng, 5<sup>o</sup> các trường làng; lại còn có nhà trường giáo tập Sư-phạm tại Giadinh, các nhà trường bán-giáo và nhà trường dạy người phương đông coi máy. Bởi đó cho nên số con nít bôn-quốc ta đi học trong các trường kể có gần muôn đũa. Không kể các học trò trường y phương tiện dụng và trường Paul-Bert tại Bắc-kỳ và tại nhà trường chương đầu điều dưỡng tại Nam-kỳ.

TRẦN-NGỌC-PHẬT.

(1) Cố ông Đoàn-Vinh-Thuyền chỉ làm quan Tòa Long-xuyễn.  
(2) Collège Chasseloup-Laubat.

**TÌNH CÔ TIỂU THUYẾT**

(Histoire d'une Amoureuse) (Tiếp theo)

— Nàng muốn cậy việc gì, nếu ta có sức giúp được thì ta sẽ giúp.

— Vì tôi có con tý-tử, tên là A-lỗ, nó ở với tôi đã 7 năm nay rồi. Bữa nay tôi đi, chưa biết chừng sống thác thế nào, mà đem nó đi theo thì không tiện, vậy tôi muốn gửi nó ở nơi nhà tiên-sanh, dặng ngài coi chừng dùm cho tôi.

— Được, có hề chi! và ta cũng mới có một chút con trai còn nhỏ, nếu nàng cho ta nuôi nó làm nghĩa tử thì lại càng hay lắm.

Tương-Thủy mừng lòng, từ biệt trở về, sắm sửa đồ hành trang. Ái-nhĩ-Ba lại giúp thêm cho 1.000 đồng để làm tiền phí lộ, và dặn rằng:

— Tàu nàng đến xứ nào, thường thường phải gửi tin tức về cho ta, mà có được tin tức Ta-lam thì cũng phải cho ta biết. Ở đây nếu thiếu tiền xài, nên gửi thư về, ta sẽ giúp thêm cho.

— Dạ dạ, cảm ơn tiên-sanh vô cùng.

Qua bữa sau, Ái-nhĩ-Ba và con A-lỗ thân tiễn nàng Tương-Thủy ra tàu. Chỉ ta tuôn rơi giọt lụy mà từ biệt Ái-nhĩ-Ba-Con A-lỗ cũng khóc than mà giả chủ, nói rằng:

— Sóng gió muôn dặm, ai là kẻ giữ gìn cho có xin cô cần thận, con mong cho cô mau mau mà trở lại về đây.

Nàng nọ gật đầu. Ái-nhĩ-Ba xem thấy quang cảnh làm vậy, rất nên thề thăm động lòng. Nghĩ chị ta mới ngoài 20 tuổi, mặt hoa da ngọc, vào bực khuynh thành, mà nay gặp phải tiếng oan này, đến đôi hình dung tiều tụy, khá thương lắm thay! Vậy mà vẫn còn kháng khí ái tình với Ta-lam, xông pha nơi ba đảo bất trắc, bụng ấy thiết đủ cảm động đến qui thân. Mà lại thương cho chị ta một thân con gái muôn dặm đường trường. Bởi thế chàng ta cũng rơi lụy mà tiễn biệt chị ta.

Một lát, tàu dạy mũi chày, Tương-Thủy ngó thấy Ái-nhĩ-Ba và A-lỗ còn đứng bên bờ, khoác tay bảo cho về.

Tàu đi xa được một hồi, Ái-nhĩ-Ba mới đem con A-lỗ trở về.

Nàng Tương-Thủy ở trong tàu, nghĩ mà thương cái thân mình thường thường mất lúc nào cũng sa lụy. Nghĩ rằng trước hết đến xứ Ý-đại-lợi (Italie), nếu kiếm khôngặng thì sẽ qua miền Đông-dương. Nghĩ như vậy, mong cho mau tới, coi ngày như năm. Chẳng dè khi tàu gần tới xứ Êt-banh (Espagne) thì hình nổi con bão lớn, cột buồm ống khói đổ cả,

tàu bị sóng đánh dữ quá, nghiêng đi muốn đổ. Người trong tàu ai nấy đều kinh hồn lạc phách, la khóc um sùm, quan tàu cũng thúc thủ vô sách. Một lát gió thổi càng mạnh lắm, sóng cao bị chim. Người nào cả xuống biển chết hại không biết ngàn nào. Nàng Tương thủy may đâu vô được một tấm ván, hết sức cựa cựa với nước, muốn bơi vào bờ, nhưng bị sóng đánh nổi lên lại chìm xuống đã có 2, 3 dạo, may đâu có một chiếc thuyền đánh cá vừa tới, cấp cứu đem chị ta lên thuyền hồi đó thì chị ta hồn mai đã thiêm thiếp bất tỉnh nhơn sự rồi. Ông chài hết sức cứu chữa, chừng nửa ngày thì chị ta đã hồi dương, sống lại.

(Sau sẽ tiếp theo)

**SAIGON THỜI HẢI**

(Propos d'un Saigonnais)

**Chơi cho biết, chớ cho say**

Việc chơi ai ai cũng chơi, song chơi cho có chừng, đừng chơi cho quá mà phải sanh buồn.

- Rượu uống đừng say;
- Sắc chơi đừng đắm;
- Bài bạc đánh đừng mê;
- Á phiện hút đừng nghiền.

Hễ ai mà trong 4 việc chơi đó, để đắm say một việc, thì cũng đủ quên mình, mà hễ quên mình đi rồi, thì sự phải quấy mất, danh giá hư.

Nên lúc mình tỉnh, thấy người khác say, mới thấy say là xấu. Biết xấu phải răn lấy mình trước, chớ nên để đến mình say, rồi sau ăn năn sao kịp.

Như ngày kia tôi thấy một thầy làm việc sở T... nhà cửa có, vợ con cố, mắng đắm say một á *Từ-thời*, bỏ luôn việc nhà. Cứ ngày ấp yêu chẳng ra khỏi cửa, tôi cặp-kẻ đi dạo cùng đường, quên mình là gì, tưởng vậy là vui, làm cho có kẻ khác tưởng á ấy là vợ.

Có người anh em thấy vậy khuyên lớn, thầy nói: Từ bắt túy nhơn, nhơn tự túy; Hoa bắt mê nhơn, nhơn tự mê. (Say mà còn chẳng chịu say).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

Trong một ít lâu thầy bị đau, mình mẩy lở loét, chạy thuốc thang, chừng mạnh mới biết lúc ấy mình là say.

Nên tôi giám khuyển những người chơi trong cuộc phong tình, phải lựa chỗ mà chơi, phải coi thân thể mình là trọng. (Đây mới trùng câu chữ thân thể phát phu thọ chi phu mẫu, bất cảm hủy thương) nhưt là đừng để say đắm. Chớ có nói giỏi mà có ngày phải vương, vì bệnh độc bây giờ đâu đâu cũng có, bệnh ấy truyền nhiễm rất mau. Có một quan thầy langsa kia nói vậy: Chẳng biết vì sao mà vẫn vương lấy dương-mai, và vương lấy rồi chẳng biết sau nó sẽ sanh ra bệnh gì nữa. (On ne sait d'où vient la syphilis, et où elle va).

Phải biết xứ Saigon, nó từ-thời rất nhiều, nó mượn màu son phấn mà nó hại chẳng biết bao nhiêu người hết của rồi, nhưng mà nghĩ cũng nực cười: của tàu mà đồ Âm ty... Nó cắt cổ người này, đem unoi kẻ khác. Ráng mà giữ mình!!!

TRẦN-VĂN-CHIM.

### TỰ DO DIỄN ĐĂNG

(Tribune de nos abonnés)

#### Đáp từ

Trước kính chúc cho ông chủ non Lục-tinh-tân-văn đăng chữ ngọc thể khương cường, danh vinh lợi đạt, bắc nam hoàng phát, ngôn luận tự do. Kể từ mở báo quán đến nay, sí thứ nhờ coi mà mở tri.

Sau đây tôi kính trả lời :

Trước là Qui quán có ơn xưng tụng về sự tôi đã được cái médaille ngũ-đăng-bửu-long-tinh (Nam-trước) sau là cảm ơn các ty văn võ viên quan, nhưt môn lý đảo hĩ hạ, với hương chức làng Tân-qui-dông về mấy lời chúc hôm ngày 18 aout 1913.

Lời chúc ấy trực trần sự tích bày tỏ công lao, khen sự tốt dặng rồi, ước việc lành sẽ tới, làm cho tôi cảm cảnh, trước là quan lớn Đốc-phủ sứ Lê-quang-Hiền, thay mặt cho các ty, sau là thầy giáo chữ nho Bùi-kim-Quang và thầy Võ-thành-Hon, thay

mặt cho mấy thầy bên học-chánh Sadec, thiết là: Ngân trương ơn sâu lai láng biển, muôn trùng nghĩa nặng chấp chồng non.

Nhưng nghĩ lại phận tôi, công cang tài tình chẳng mấy, làm việc nước mà dựng nghiệp nhà, thấy nhà nước bỏ sót hàng kinh-lịch chủ nhỏ, nên liều mạng xin thi huyện dặng mà mở nẻo đường quan chọ bạn tác, tuy tiếng thi đậu cũng như không. Vì vậy hồ thẹn bất tài thiên vạn, nhưng ít nhiều đã mở mặt với non sông, nhưt là nhờ tổ đức tông công, nhì là nhờ nhà nước thường công thiêu dặng, ba là cảm ơn các quan văn võ, và bọn đồng liêu cùng viên chức tổng làng, đến về viên cho tôi đó. Song tôi gó lại mà hồ, vì còn nhiều người trên trước, đã được nhiều médaille sang trọng qui báu hơn tôi, như quan lớn Đốc phủ sứ Lê-dại-Nhon sở tại, và văn võ viên quan thông ngôn ký lục các tỉnh khác nữa, chẳng sử tài năng công cán, từng trải thâm niên hơn tôi. Tôi nào dám khoe khoang tài cán, song ở đời có được việc chi hĩ khánh, cái phước chi của nhà nước ban ơn, thì lẽ phải kính bày tiết mọn, dặng thỉnh mấy ông mấy thầy đến mà uống rượu vui mừng về viên cho nhau và làm giớng cho hậu lai đó, tôi lấy làm cảm ơn biết mấy.

Luôn dịp tôi xin bộ vận thơ của thầy giáo Bùi-kim-Quan với Võ-thành-Hon như sau này:

#### Kỷ nhưt

Câu xin liệc với chư ông,  
Sự nghiệp tiêu tâu dặng trước công.  
Sum hiệp gặp vận đà vui dặng,  
Gôi nhân mưa móc cảm ơn rộng,  
Thần danh có phước may nhằm dịp,  
Giáo viết gặp thời cũng trở bóng,  
Văn pháp rừng nho trời mở vận,  
Cột lòng rừng bá vưng thu dặng.

#### Kỷ nhi

Lự tốt dào tươi một cửa quyền,  
Chung nhau mừng chúc tiếng vang  
Phan-ty gặp vận đà vui dặng, [liên],  
Học-chánh nên công, cũng phi nguyên.  
Nhà nước ban ơn sao bậu chiếu.  
Thầy trò đất đạo nghiệp văn truyền,  
Dưới trên nhân gôi ơn mưa móc,  
Danh giá lưu phương tự đại xuyên.  
Le Lettre ppal, TRẦN-KHAI-Sở.

Vinhlong, le 5 Septembre 1913.

Kính lời thăm ông đặng chữ khương ninh trường thọ. Sau này xin ông đem bài này vào báo chương, là cử ý những người giàu có còn đi đánh bạc, cho đến đôi giải giao phu qui tác cơ bản, thì ưc biết chừng nào...

Và chẳng con người ta ở đời, thấy nhiều người giàu có, mà sao không biết chiêm tiền cổ hậu, xem trước xét sau, còn đi bài bạc, giàu như vậy lấy làm ưởng lảm!!!

Người ta nghèo khổ đói khát, hự trước thiếu sau, nên mới đi dạy mọc kiếm chác từ đồng mà cầu may âm hồn giúp vận, dầu mà có thua d nữa, thì bắt quả cái áo cái khăn, chớ không vườn không đất. Còn mình giàu có không phải khiếm-khuyết gì, mà đi dạy mọc kiếm chác, mình là người tử tế, ông kia ông nọ, hễ ngói vô sông cơ bạc, thì nó cang ngan, chưởi thề om sòm, không kiên kẻ lớn người nhỏ, có phải là làm cho anh hùng ra hạ tiện không? Sao chẳng mắc cỡ còn nói rằng: nhưt chơi tiền, nhì dẫn tiền, là vui, cho nên chơi hoai, nói vậy hèn gì phải, làm vui một sông hết năm sáu ngàn đồng gì đó còn kiếm chác nữa thôi, người ta cũng biết kiếm vậy. Tiếc thay! Phải chỉ để bạc đó thì ăn bổ dực mà tế non chi cấp, cứu non chi nguy, thì hay hơn. Đến đôi bà con cơ bác thấy vậy thương, người ta la dứt còn nói rằng: Hễ dạp gai thì lấy gai mà lể.

Đó! ai nấy nghĩ tiếng nói đó chét dại không? rằng lẽ thêm ít mở nữa!!! chớ dễ vậy nó xón lảm.

Sau này vịnh một bài thi Bàn-dực-công, của ông Đốc-ký dịch ra quốc âm như sau này:

Hề biết nghề nào cũng ăm than,  
Mấy nơi cơ bạc chẳng nên gần.  
Anh hùng mắc phải ra hèn hạ,  
Phừ qui làm rồi lại khó khan.  
Quần áo tả toi bằng hữu nhạo,  
Ruộng vườn hao hột chi em vắn.  
Chẳng tin thời ngó trong làng xóm,  
Thua thiệt nhiều người ít kẻ an.

PHÙNG-HOÀNG-ANH, Vinhlong.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Nguyễn  
quán có ra  
thì chừ kh  
luận, nay  
Chim ít đ  
số nhựt tr  
« Chẳng p  
ông chi. »

Trong b  
bạn hữu c  
thấy 1 ng  
mà xa x  
e không th  
người có q  
bất quả th  
đầu làm q  
thầy lại k  
người ban  
buồn lời k  
đóng cả p  
Xin thầy  
khuyến kh  
tao' nh  
người. Cho  
bạn mình  
những kẻ  
buồn chán,  
đủ. Thi dụ  
chưn đong  
vi là ngư  
có phen,  
thầy đã th  
Nếu chươ  
thầy, kể  
cả gi ???

TH

Đờn-l  
Kiến non  
Kiến non

Thấy vi  
việc của  
cho con n

Nay tới  
nhiên, n  
khán-qu  
quầy :

Bữa ch  
văn trong  
la ngoài  
biết; ch  
đồng ngư

**Nghịch luận**

Nguyên hôm trước tôi thấy Qui-quán có rao, hễ bài nào không vừa ý thì chừ khản-quan được phép nghịch luận, nay tôi xin hỏi-M. Trần-vân-Chim ít đều về bài *Saigon thời hài*, số nhật trình 291, cương mục đề là : « *Chẳng phải mặt quần áo tốt là làm ông chi.* »

Trong bài ấy thầy tỏ rằng : người bạn hữu của thầy ở miệt vườn lên thấy 1 người thợ cạo ăn mặt đồ tây mà xá xá hai ba cái. Những lời ấy tôi e không thiệt như vậy chăng ? Vì người có què mùa thứ mấy đi nữa bất quá thì khấp nét mà thôi, chớ có đầu làm quá lẽ như thế. ← Đã vậy, thầy lại không cất nghĩa tử tế cho người bạn hữu thầy nghe, thầy đành buồn lời khi người què mùa chừn đống cả phen.

Xin thầy vui xét, nếu thầy muốn khuyến khích thì thầy phải dùng lời tao nhã mà khuyến khích cái lòng người. Chớ nên đem việc của anh em bạn mình mà luận như vậy ru. e những kẻ nào chơi với thầy, người ta buồn chẳng ? Vì trong đời mấy ai thạo đủ. Thi dụ như thầy chê bạn hữu thầy chừn đống cả phen. ấy cũng đành rồi, vì là người ở miệt ruộng vườn, nên có phen, mà thầy **dám** chắc rằng thầy đã thạo đủ việc đời hay chưa ? Nếu chưa đủ, thì kẻ biết nhiều hơn thầy, kẻ ấy lại khi thầy chừn đống cả gì ???

*Thợ-cạo* NGUYỄN-QUANG-SANG.

**Đờn-bà dữ (femme irascible)**

*Kiến hơn chi thiện, như tâm kỹ chi thiện.  
Kiến hơn chi ác, như tâm kỹ chi ác.*

Thấy việc của người rồi suy xét việc của mình, ấy là cái gương để cho con người soi đó.

Nay tôi thấy một việc khó mà điềm nhiên, nên thuật lại cho Lục-châu khản-quan coi chơi và luận dùm phải quấy :

Bữa chiều hôm kia, đang lúc chuyện vãn trong nhà, bỗng nghe có tiếng ó la ngoài cửa. Lật đặt chạy ra coi cho biết; chừng tôi mới đi ngay lại chỗ đống người mà hỏi duyên cớ. Hỏi ra

mới hay vợ thầy X... uống rượu say, lung lẳng chưởi mấn chồng và mẹ chồng quá thể. Chưởi mấn đến đâu rồi lại đuổi chồng và mẹ chồng ra khỏi cửa.

Chồng dắc me ra đi rất nên thê thắm. Bà già tức mình vì con mình không hay dạy vợ dữ, tuy biết việc đã lỡ rồi, song cũng ráng sức trị lại, quyết trị tội con dâu bất-tiểu (húy ! bà quên con sư-tử Hà đông sao, bà ?) song thầy X... cứ kéo mẹ già, công con, ôm đồ đi dùm dậu nơi khác...

Thầy vậy, ra về tôi thuật lại cho các bằng hữu tôi nghe thì kể luận : tại chồng ăn thịt nai (thực thê chi lợc) nên phải chịu vậy, người lại nói: Tại chị nọ uống rượu say (tứ nhập tâm như... cuốn tại thị) nên mới tung hoành dưng ấy, quên việc phải quấy, chớ hiền nữ phải kính phu, có đâu lại vậy.

Còn theo tri ngu tôi, tôi tưởng : Quân-tử chỉ đạo, tao đoán hồ phu phụ, bởi thầy X... thương vợ quá đỗi nên quên dạy vợ, quên mình là trai và quên phứt mẹ đi. Chờ thầy X... để chẳng biết giáo phụ sơ lai hay sao ???

Xin Lục châu luận dùm việc ấy và xét mình phải làm làm sao ?

*Chợ-quán, Toàn dit Lợc.*

*Thầy X... có lẽ nào sợ vợ, vì chồng là chúa, vợ là tôi, hễ phụ xướng thì phu tùy, (ủa tôi nói lộn) phu xướng phụ tùy. Theo ý tôi nghĩ : Thầy X... thiệt thà chớ chẳng phải sơ vợ. Vợ nó chưởi, mình chưởi không lại, thì nín; vợ nó đuổi, thì đi. Có cái chi kêu là sơ dờ*

TRẦN-VÂN-CHIM.

**LUẬN CÁCH NUÔI VỊT**

*L'Élevage du canard,*

Con vịt là giống mau lớn, hay sanh sản ra nhiều thiệt là một giống để nuôi, ưa, mấy chỗ đồng địa, ao vũng hơn các thú nhà. Loại vịt ăn nhiều, không biết kén ăn, nuôi nó rất dễ, mau mập, dễ sai, bán chạy vì một con thiệt giá tại Saigon 0\$80 1\$00.

Người rầy bái, kẻ ở ruộng đồng đều chán rõ nghề nuôi vịt là nghề rất lợi song vì họ còn què vụn trong cách nuôi, hoặc cho ăn vô chừng vô độ, hoặc không tuần chọn lựa món ăn, vịt nhỏ cứ để cho ăn chung đồ ăn của vịt lớn. Lại còn thả nó đi rảo cùng làng cùng xóm, nên bầy vịt mái bạ đâu đẻ đó, trứng thì lổp bị lũ trộm xài, lổp thì bị chuột, mèo tha, rặng chồn ăn, ít thấy nhà nào lo săn sóc, đóng chuồng dọn ổ cho chỉnh tề. Nuôi vịt thì không biết chọn lựa dòng giống, cách cho ăn rất dỗi sơ sai.

Nuôi như thế làm sao được lợi to.

Bởi ấy tôi xin các nhà chuyên nghề nuôi vịt, coi bài tôi luận sau đây rồi làm theo ít sao cũng dắc kỳ công, vì sách nói: *Đại phú do thiên tiểu phú do cần*. mình giàu lớn tại trời cho, mình giàu nhỏ là nhờ hay siêng năng cần mẫn.

Phàm nuôi vịt con thì không cần cho nó lội nước khản quan cũng chán biết ở miệt Chợlớn, người ta nuôi vịt con rất nhiều, mà không có khai mương đào rãnh chi cho vịt lội, chỉ đào một cái ao nước nhỏ để cho vịt con xuống rĩa lông uống nước mà thôi.

Khi vịt lớn rồi tục kêu là vịt-tơ thì không phép làm vậy nữa, phải làm sao cho có mương rãnh khá rộng, dặng nó xuống đó mà tắm rữa lợi chơi cho mát mình, thì nó mới mau sung sức, đẻ sai và trứng lớn.

Vịt mà sánh với gà, thì vịt rất dễ nuôi, gà hay eo uột cú rù, vịt lại ưa ở ngoài đồng ngoài bụi, ít ưa ở chuồng, cả ngày thả lu linh kiếm ăn chừng có gió mưa lạnh lẽo mới chịu về chuồng trú dục.

Làm chuồng vịt thì che sơ một cái chòi cũng đủ.

Tiện hơn hết là cất một cái chái dưng vách ba bên, chừa một bên trống để làm cửa, cửa thì phải cho rộng một thi, lại phải làm cửa song ken thưa thưa.

Nóc chái phải cho cao chừng một thước tây lợp bằng tranh hoặc bằng lá, mé trước cao hơn mé sau, mà phải lựa nơi cao ráo, mới nên cất chuồng.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tỉnh-tân-vân giùm

Đoạn rải trong chuồng một lớp rơm, cứ mỗi 8 bữa thay rơm một lần, rơm cũ nên vựa có nơi, để làm phân trong vườn cũng tốt. Như mình muốn nuôi 10 con vịt thì phải đóng chuồng bề dài 2 thước, bề cao 1 thước rưỡi. Xung quanh chừa một khoảng đất trống có rào dao cho vịt đi ra hóng mát. Họ hay làm chuồng như vậy nhưt là hồi tháng 3 tây (Mars cho đến tháng 7 tây (Juillet) là lúc vịt mái đẻ, đẻ nhiều lại đẻ có chừng, muốn thí nghiệm cho biết thí sáng ngày đứng thả vịt ra, phải để nó trong chuồng cho tới 10 giờ đứng cho nó đẻ, vì mấy giờ đầu ban mai vịt thường đẻ nhiều, từ trưa đến tối như có đẻ thì đẻ rảng mà thôi. Lập kế đó thì ít mất trứng vịt, vì trong mấy giờ đầu nó hay đẻ, nếu thả nó ra thì hoặc nó đẻ bỏ đẻ bụi, hoặc nó đẻ trong ao trong ruộng mà mất.

Khán quan phải biết trứng vịt nào vỏ láng, nó tròn và có dạng xanh xanh thì trứng đó đẻ nhưt bô. Các lò làm bánh thường hay chộng thứ trứng vịt này hơn hết, kêu là trứng vịt Cà-cuông.

Tuần sau sẽ luận qua việc đẻ mái.  
**Đào-thị-Phụng**

**NHÀN ĐÀM**  
(Contes amusants)

Trong L.T.T.V. số 290 có ấn hành cái ấn trẻ, nay có người rạch u xơ, nên bôn-quán ấn hành **ấn-văn** này cho chư khán-quan xem chơi cho tiêu khiển.

**Tiêu trẻ ấn**

Xem lưỡng bạn lời cung các lễ, bỗng khiến ta nổi sặt cười dài. Vợ đồ rằng quen hơi hường chẳng nghĩ, ai.

Chồng lại gọi sự gian-dâm là thất tiết.

Kiên-giang huyện, huyện-quan không đoán khuyết, mắng giam cầm để việc trẻ lối thời;

Ba hương-hồn nói chín tuổi ngâm ngùi ôi, một trẻ ấn chốn dương trần ngao ngán thế.

Nay ta phải mở đem tránh grom huệ, mà ra tay chém đức tình căn. Bối chữ tình nên chông nọ kiện lần

xãng, tình vô cơ nên vợ kia càng dễ chối.

Luận chi lý hai bên đều vô tội, đâu Bao công thương tri biết nên sao?

Câm thương thay tài bộ thí ngưi đao, rũi chưa kịp phân phê mà chết gắp.

Kiên-giang-huyện! ta phủ cho cấp cấp, chừc Huỳnh-đường kiếp khác đặng đầu thai.

Cần cang tua sớm tối gần dôi mài, đừng luốc lát thần thơ như vậy nữa.

Ta lại phủ cho vợ chông kia hai đũa, phận xương tùy một cửa thuận hòa nhau.

Biết ăn năn kiếp khác đặng sang giàu, bằng nghịch mạng đấm chim nơi khổ-hải.

Thằng chông chó ghen tương mà kiện đại.

Con vợ đừng thấy đại mà khinh khi.

Ở với nhau cho trọn đạo nhưn ngưi, mừa học thói tư bôn khối lỗ thì vô vế.

Trong mặt thất găm ầu chẳng đẻ, sách có chữ: Nội gia tại ác, ngoại dĩ tri vãn.

Ta rộng lòng nghiệm xét phải chăng, án này kết thiệt là nhẽ giảm.

Phủ Thổ-địa công binh vật lạt, y ngô ngôn cấp tức thì hành.

Dần tam hôn phần bộ thoác sanh, lai tha kiếp vỉnh vô lưu trẻ.

Giang-hồ Lão-sư,  
**Nguyễn-liêng-Phong** kết ấn.

Có M. Lê-liên-Chức gửi ấn-nôm, xin gửi **ấn-văn** mới được.

**GIA TRUYỀN TẬP**  
(Recettes utiles)

**Đạy con từ thuở còn thơ**  
(L'éducation des enfants)

Người ta sinh con ra mong cho con khá về sau, lòng cha mẹ ai ai cũng vậy. Nhưng có biết đưa trẻ con ấy ngày sau nó hư nó nên là bởi tại đâu không?

Thường miệng người ta hay nói rằng: « Con khôn tại mẹ, cháu hư tại bà ». Suy lời nói ấy thì biết con người ta đường hay dở dầu hết cuộc ở ngày sau, mà sự khôn đại đã gây nên lúc trước.

Trẻ đầu có khôn được, tập mãi nên quen; ở bầu thì tròn, ở ống thì dài; gần mực thì đen, gần đèn thì sáng. Nếu cha mẹ mà không biết sớm dạy con cái, để nó mất nét quen thân lớn đầu to đại đi rồi, chừng ấy dầu muốn sửa dạy mà nước đổ đầu vịt là khoai, còn mong gì nữa (uốn trẻ uốn thuở còn măng).

Tôi thường nghe cách học ở bên Thái-tây hay nói rằng: « Người ta mở được trí khôn, cốt ở lúc hãy còn bé ». Cho nên các nước văn minh ở bên Âu-châu dùng người chượng trẻ, mà bây giờ Nhà-nước Quản-lạt cũng chỉ cần dùng về người tuổi-trẻ mà thôi.

Xem như thế thời người ta có con trẻ bây giờ lại càng phải cần sự dạy dỗ hơn trước mới là phải.

Trong sự dạy dỗ cũng nhiều, việc gì là việc chẳng phải dạy, nhưng tôi tưởng rút có sáu điều này là cần hơn:

- 1° Dạy cho biết phép **vệ-sinh**;
- 2° Dạy cho biết đường **hiếu-kính**;
- 3° Dạy cho giữ nề **thật-thà**;
- 4° Dạy cho tập việc **siêng-năng**;
- 5° Dạy cho trừ thói **gian tham**;
- 6° Dạy cho bỏ lòng **ghèn-ghét**.

Trong 6 điều ấy nên đem dạy dỗ lúc nó hãy còn măng sữa. Ấy là cái chức trách của người cha mẹ đấy. Vì rằng có con mong cho khá, mà sinh con ai nữ sinh lòng. Sách chữ nho có câu rằng: **Nhân mạc chi lý tử chi ác** » Nghĩa là nói người cha mẹ chỉ biết thương con, biết con ta có đều hay, mà không biết con ta có đều dở.

Tục ngữ ta có câu rằng: « Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi ». Nghĩa là người cha mẹ có biết yêu con thì phải trăm đường dạy dỗ Ai ôi! thử nghĩ các giống ở trên thế-giới, còn có giống gì quý hơn giống người nữa? Có giống mà không biết vun, thời giống quý cũng hóa ra giống hèn. Con vua thì lại làm vua, con sãi ở chùa mà quét lá đạ? Có con phải khó về con, thời sự dạy con là sự cần nhưt của người cha mẹ ở trên đời này.

Còn như 6 sự cần dạy tôi xin diễn ra sau đây: (sau sẽ tiếp theo).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

**THƠ T**  
(Petites)

Kính lời...  
Tôi có được...  
đường bình ch...  
Tôi lấy làm...  
ông hay rằng...  
là một vị thườ...  
đầu thì thấy b...

**CÓ MỘT**



Có bán t...  
épiceries.

**CH**

Tôi thườn...  
lân-vân thữ...  
con nai và...  
tôi làm.  
Tôi chừa...  
ây, mà dùng...  
lâu rạch lại...  
là giết từ c...  
vũ Dumar...  
thứ coi, nh...  
lexard Cha...

Nói c...  
Hương...  
mà phải...

**TẠI TI**  
ở SA

(nghĩa...  
**Tito La**  
**Very-**  
Bản

# THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

Lyon (Rhône)

Kính lời cùng ông rõ:  
Tôi có được ba ve thuốc Dragées Rabuteau của ông đã sẵn lòng gửi đến đây tới đường binh cho vợ tôi.

Tôi lấy làm cảm ơn ông vô cùng và cho ông hay rằng thuốc Dragées Rabuteau thiết là một vi thuốc thần hiệu, uống vào một ve đầu thì thấy bệnh liền thuyên giảm.  
Nay kính  
Quan-v R. . . ký

## CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(Này a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mana này hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho lì vì, tiêu tán hay trị bệnh yếu nhược và thiên thời. Rượu này rất dai danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries).

## CHƯ TÔN ỒI!

Tôi thường hay coi nhưt trình Lục-tính-tân-vân thấy nhiều khi khen ngợi vài hiệu con nai và chỉ hiệu Cartier Bresson là chắc tốt lắm.

Tôi chưa lấy gì làm tin bên mua vải và chỉ ấy mà dùng thử thiệt quá ý như lời. Bạn nó lâu rách lại màu nò coi tươi luôn luôn, nhưt là giặt ủi coi nó tốt lắm. Khả khen cho hàng vải Dumarest này, chư-tôn hãy mua dùng thử coi, nhà trừ ở tại đường Kinh-lập (Bolevard Charner) Saigon, môn bài số 2.

THƠ MỚI IN

## U - TÍNH - LỤC

của M. Hồ-văn-Trung

Nói chuyện Tấn-Nhon và Cúc-Hương ở hạt Gò công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

## TẠI TIỆM LỤC-TÍNH KHÁCH-SẠNG

ở SAIGON trước ga xe lửa lớn

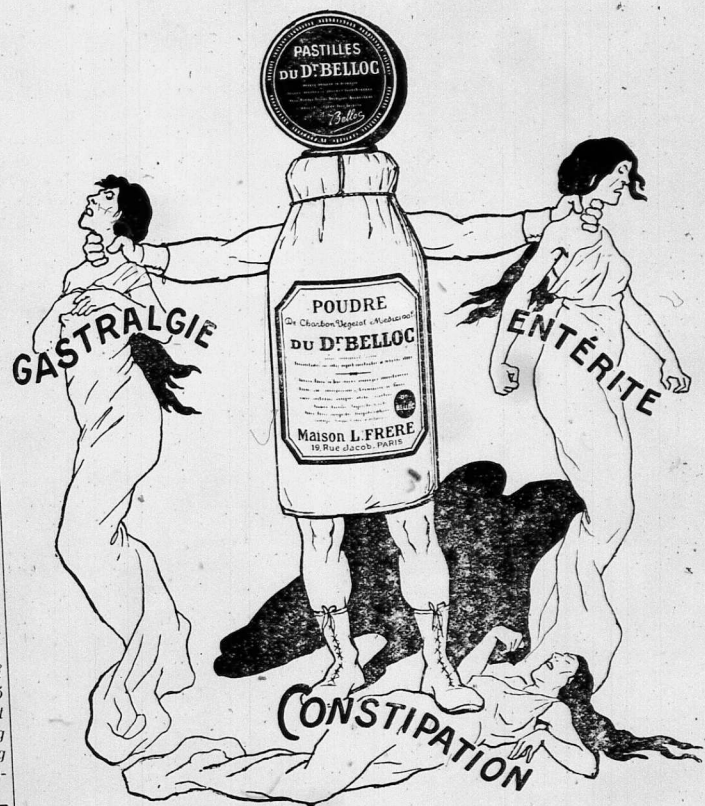
CÓ BÁN NHIỀU KIỂU

## ĐÈN LÒA

(nghĩa là đèn có màn-sóng) hiệu Tito Landi, Marvel, The Luminous, Very-Best, Radia, vân vân...

Bản rẻ hơn các nơi.

# HÃY COI NGƯỜI CAO LỚN NÀY, NÓ SẼ LÀM CHO CHƯ-TÔN ĐẶNG MẠNH GIỎI



Thuốc Charbon de Belloc, bột hay là hườn cũng vậy đều là một thứ thuốc rất hay. Hễ đau bao tử (Gastralgie), nóng trong ruột (Entérite), bón huật (Constipation), đau đầu bao lâu uống nó vô thì (chắc lành bệnh chẳng sai. Uống nó vào thì ăn ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bón nữa.  
Khi nào ăn cơm nặng tý, ăn không tiêu rồi lại nhưc đầu dùng nó cũng là hay đé nhưt.  
Bột. - Muốn cho dễ, thì hòa bột Charbon de Belloc trong ly nước lã hay là nước bỏ đường cũng đặng, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều bản cũng không sao.  
Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng đặng, tr ý. Mỗi ve giá là 0\$90.  
Thuốc hườn. - Ai muốn uống thuốc Charbon de Belloc bằng hườn cũng đặng.  
Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào đau thì lấy chừng vài hườn bỏ vào miệng, đé cho nó

thao rồi nuốt toàn với nước miếng. Tổng thứ này cũng thần hiệu nhưn thứ bột vậy.  
Mỗi hộp giá là 0\$30, tiệm thuốc nào cũng có bán.  
Thiên chi người bắt chước dọn thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hể nóng vào thì chẳng thấy tình nghiệm chi cả, vì không biết thế dọn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khá coi ở ngoài nhân có tên ông Belloc thì phải, tại phải nài cho đặng thuốc dọn tại nhà L. FRERE, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.  
Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, đường Thủy-bệnh Chợ-lớn.

Mỗi r là thơ giấy thếp đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vân giùm

# NGŨ KIỂM THẬP BÁT NGHĨA TÂN TRUYỀN

(Les cinq épées)

## HỒI THỨ III (tiếp theo)

— Mày cứ yên tâm, tao sẽ nói với huyện-quan, mày không đến đâu phải khổ nhục đâu mà ngại.

Đạo-nhơn nin lặng, chẳng nói chi hết. Thái-chuyên-Chư dạy người nhà đó đem đồ khăn gói của bọn ấy mở ra hết, thì thấy có vài bộ quần áo, hai con dao nhọn, và có bảy, tám lượng bạc, vài trăm đồng tiền điếu. Lại có một gói giấy nữa thì ở trong có một phong thư, một đạo văn tịch, một cuốn sổ chép những tên họ người đầu mục nguy-dũng, và một tờ giấy thi biên những tên văn võ thủ hạ của Hường-Vinh. Mà tên của Thái-chuyên-Chư và Giur-Giáp thì biên ra rất nên trường tận, hình dạng thế nào, ăn tuổi thế nào, cũng có ghi vào đó.

Thái-chuyên-Chư xem đoạn thất kinh mà nghĩ rằng: « Giặc này ghê gớm lắm phải chơi đầu, nó biên rõ hai tên của bọn ta thế này, chắc là chúng nó muốn giết mình chứ chẳng không. Ta nay phụng mạng vào nơi đất giặc, mà tên và mặt ta nó biết rồi thì làm thế nào? Thôi mà mặt chẳng đổi dạng chớ, nhưng ta phải đổi tên đi mới xong. » Nghĩ đoạn, rồi mở đến phong thư xem làm sao, thì va thỉnh linh thất kinh, vỗ tay xuống bàn mà la lớn một tiếng rất to.

Chưa biết phong thư ấy nói ra thế nào, xem qua hồi sau phần già.

## HỒI THỨ IV

Thiên-bốc-minh cử đầu ta lỗi,  
Lý-phùng-xuân từ tế tiếp người.

Nguyên phong thư đó là một việc quan cơ khẩn yếu, nhưng xin hãy bỏ qua đó, sau sẽ nói tường. Còn như hai đạo bằng cấp thì một đạo là của Đông-đầu-hành-giả hiệu là Tánh-không thiên-sư, một đạo của Thiết-bác đạo-nhơn làm Lục-bộ tướng-quân tên là Kỳ-hồ. Hồi ấy trời đã gần sáng, Thái-chuyên-chư bèn cất lấy đầu của Đầu-đá, kêu người đờn ông đó giúp sức với mình đem chôn cái xác, đoạn xách cái thủ cấp ấy và đem đạo-nhơn đến nộp cho huyện-quan Thiết-bác đạo-nhơn la lên rằng:

— Ông bây giờ đem tôi đi đâu, tôi đã tình nguyện đập đầu chết ở đây, chớ không muốn ngó tới mặt tui ôn-quan mà làm chi; vả tôi đã xin vưng lời cải quá, nếu ông không tin, tôi xin mở ruột tôi ra cho ông coi.

Thái-chuyên-Chư nói:

— Thôi cứ yên tâm mà theo ta đi, chẳng nên cứng cỏi làm chi. Vả lại quan huyện Đứơc-châu đây, người có lòng tử tế, chớ không phải như người khác đâu.

Nguyên quan huyện đó tên là Lý-phùng-Xuân, làm quan có tiếng thanh liêm nhưng chỉ vì thiếu trí thông minh, nên để cho bọn Thiên-bốc-minh ở ngoài sanh sự. Trước đó 3 ngày, Lý-phùng-Xuân đã tiếp dạng công-văn của Hường-Vinh có nói rằng: « *Hiện có mặt sai 6 viên võ-biên, đi qua địa hạt quới chức đó, nên coi chừng và cấp tiền phí lộ cho bọn ấy* ». Trong công-văn lại có nói rõ họ tên các người đó, mà mấy bữa nay không thấy người đầu hết, thì Lý-phùng-Xuân hồ nghi chưa biết vì cớ gì. Xảy có tên linh vào bẩm rằng:

« Ngoài cửa huyện có một người cao lớn, tay xách một cái thủ cấp, và trời một tên gian tế của giặc, va nói va là sai quan của Hường-đại-nhơn, muốn vào yết kiến đại-lão-gia. »

Lý-phùng-Xuân nghe đoạn, vội vã sai người ra tiếp rước sai quan vào thành-đường. Hồi trước Lý-phùng-Xuân ở Kinh-đô, qua lại dưới cửa Hường-đại-nhơn, thì đã quen biết Thái-chuyên-Chư, vậy nên khi này giáp mặt nhau thì Phùng-Xuân vội vã ra chào, rồi dắt tay mời ngồi tư tình hàn huyên một đôi câu. Thái-chuyên-Chư thuật lại chuyện hôm trước và nộp Kỳ-Hồ cho Phùng-Xuân. Phùng-Xuân sai linh đem Kỳ-hồ tống giam trong ngục thất.

Linh tuân lệnh lời Kỳ-hồ ra, Kỳ-hồ nhứt định không đi, linh xúm vào kéo đi mà kéo không nổi, Thái-chuyên-chư an ủi va một hồi, va mới chịu đi.

Thái-chuyên-chư lại thuật hết chuyện đầu đuôi bữa trước ở nơi khách quán. Phùng-xuân phừng nổi giận, lập tức sai người cầm giấy đi mời Thiên-bốc-minh va Ông-vĩ-nhơn đến huyện nha thương nghị.

Nói về Thiên-bốc-minh va Ông-vĩ-nhơn từ hồi bắt dạng bọn Kỳ-báo, giam vào một nơi lãnh phòng, va cảm không cho ăn uống chi hết. Kỳ-báo giận biết là ngăn nào, cử mánh om xòm, không lúc nào dứt miệng. Thiên-bốc-minh mở khăn gói của bọn họ coi xem thế nào thì chỉ thấy có vài lượng bạc, vài bộ quần áo, vài con dao nhọn, một cây gươm va một đạo văn bằng thì thỉnh linh sự.

sết vô cùng, mặt mũi xanh dờn. Ông-vĩ-nhơn thấy vậy cũng sợ, nói rằng:

— Việc này chắc sanh sự lỗi thời chớ chẳng không, thôi thì thả bọn họ đi cho rồi.

Thiên-bốc-minh ngồi nghĩ một hồi lâu rồi nói rằng:

— Không hề chi, hề có sanh sự đến tai huyện quan, thì chỉ đồ thừa cho chủ nhà hàng đó đến báo bậy, va dùng lời tử tế ta lời mấy chủ đó thì êm chuyện.

Hai người đang lo tình công chuyện, xây thấy sai-nhơn của huyện quan cầm giấy đến mời đi. Hai người giật mình rúng sợ, mới sai-nhơn ngồi chơi uống trà, rồi hỏi rằng:

— Chẳng hay trong huyện có việc chi mà quan trên sai tôi bắt chúng tôi, xin câu nói cho tôi biết. Vả lại tôi đang lo một việc ở nhà, không thể đi dạng, xin Ông-lão-gia đi thế một chút, va cậy người nói giùm với quan trên cho tôi, để bữa khác tôi xin đến nhà tạ lỗi.

Sai-nhơn nói:

— Thiên-lão-gia chớ ngại. Nghe đầu hai vị lão-gia, bữa giờ bắt dạng bọn gian tế nào đó. Có Thái-lão-gia đến chơi huyện-quan, nên cho mời hai vị thương thuyết đó thôi, chắc sao hai vị cũng có được thưởng.

Thiên-bốc-minh nói:

— Xin Ông-lão-gia giải bọn họ đến huyện, cứ như lời tôi đã nói mà bẩm với quan trên, còn tôi phải ở nhà trông nom mọi việc, không lẽ đi cả đôi dạng.

Ông-vĩ-nhơn đã biết mưu đó là va muốn rảnh việc mà giao gánh nặng cho mình, bèn nói rằng:

— Thiên đại ca! Vả đôi ta đồng sự với nhau, có phước thì cộng hưởng, có họa thì cùng nhau chịu, vậy nên cùng nhau phải đi cả hai mới xong cho.

Thiên-bốc-minh không thể từ chối cho dạng, bèn kêu đồng-đình đem tui bị giam ra dạng giải đến huyện. Hồi đó mấy người võ biện bị giam, ai nấy đều dọa là đi không dạng. Kỳ-Báo thì giận mà mắng rằng:

— Tuồng chớ chết kia, chúng mày đem tao đi đâu bây giờ?

Cả bọn đều lấy lời tử tế ta từ với Kỳ-Báo nhưng va nhứt định không đi, may có sai-nhơn khuyên va một đôi câu va nói rằng:

— Xin lão-gia đừng giận hơn làm chi. Hôm nay có người đồng bọn với lão-gia đến huyện có việc chi đó, nên huyện quan cho mời lão-gia đến chơi.

(Sưu sẽ tiếp theo).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm



# THƯƠNG TRƯỜNG

**HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) - Vải Langsa và Hồngkông (Từ ngày 27 août tới ngày 10 septembre 1913).**

- 1. - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thược từ 2\$40 tới 3\$50
- 2. - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc, 8 tấc (26 da) từ 4.50 tới 6.90
- 3. - Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da) từ 2.50 tới 3.10
- 4. - Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da) từ 2.85 tới 3.80
- 5. - Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da) từ 6.00 tới 7.50
- 6. - Vải hiệu Ma-da-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da) từ 3.50 tới 4.45

## ĐỒ KHÍ DỤNG (Métaux)

Thép để rèn dao. . . . .	100 kilos	20\$00	Thuốc hang nhứt. . . . .	200 kilos	23\$00	Dầu nước. . . . .			
id. mỏng. . . . .	id.	53.00	id. hang nhì. . . . .	100 kilos	7.00	Đá. . . . .	1 thùng		35.00
id. mềm hơn. . . . .	id.		Thuốc trừ độc. . . . .			Cáy. . . . .	1 kilo	0\$23	
id. nguyên thùng. . . . .	1 thùng	7.00	Cresyl Jeyès. . . . .	1 litre	0.90	Dầu. . . . .			
Đá bồng hiệu Angers có móc. . . . .	1 thiên	77.00	TRẦN ĐÁ. . . . .			Castor. . . . .	1 thùng		125.00
Gạch ống Marseille id. cái làm lò. . . . .	100 kilos	33.00	hiệu Cardiff. . . . .	1000 kilos	12.50	Lin sồng. . . . .	100 kilos		135.00
Gạch ciment id. hang nhứt. . . . .	id.	6.50	id. Nhứt-Bôn id. Bắc-Kỳ. . . . .	id.		Lin chín. . . . .	id.	75.00	
id. hang nhì. . . . .	id.	3.50	CIMENT LANGSA. . . . .			Củi. . . . .			
id. có lỗ hang nhứt. . . . .	100 kilos	6\$50	Hiệu Dragon Bắc-Kỳ. . . . .	1 ngàn kil.		Đạn riá. . . . .	100 kilos	28.00-38	
id. hang nhì. . . . .	id.	3.00	Hiệu Demarle de Lonquety & C <sup>o</sup> số 3. . . . .	id.		Miếng. . . . .	id.	29.00	88.00
Giấy xiêm dều chuông id. hang nhứt. . . . .	1 thước	85.00	Hiệu Pavin de la Farge id. . . . .	1 thùng	6.50	Ổng. . . . .	id.		
id. hang nhì. . . . .	id.	75.00	Vải xây đờn nước Pavin. . . . .	650		NƯỚC SƠN VÀNG. . . . .	1 kilo	0,50-1,00	
ĐỒNG màu vàng id. hang nhứt. . . . .	100 kilo	300.00	Vải hiệu Dragon trong bao. . . . .	1 bao 100 k.		Màu, thủy theo hang. . . . .			
ĐỒNG vỏ cua id. dùng dắc ghe id. miếng. . . . .	id.	115.00	Đầu sần Langsa. . . . .	1 thùng 25k	0.58	Đựng trong thùng. . . . .			
Giấy bồi gai trắng. id. chỉ kẽm. . . . .	1 kilo	0.24-0.54	Sắt hiệu Creusot id. SẮT BẮN. . . . .	100 kilos	17.00	B. de Zinc V <sup>o</sup> M <sup>o</sup> brové en pat. . . . .	id.	30.00	
Giấy bồi nhúng dầu id. chỉ kẽm. . . . .	1 kilo	1.40	Sắt măng. . . . .	id.	11.30	Singapore. . . . .	id.	45.00	
Thuốc trừ mối: . . . . .			Dep, vuông, tròn. . . . .	id.	11.50	Máy Singapore. . . . .	1 tạ	19.10	
			Sắt hình chữ T. . . . .	id.	12.00	Kềm sắt miếng. . . . .	100 kilos		38.00
						Kềm thép. . . . .	id.		39.75
						Ngôi Marseille. . . . .	1000	75.00	
						Ván mỏng. . . . .	100		210.00
						Kềm lá để giác ghe. . . . .	100		90.00

## TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.)

Đầu. . . . .	rá lớn	th. chuông	22\$00	hạng nhứt. . . . .	63 tạ 400	3.50-tới 365\$00	Tôm khô nhứt hạng. . . . .	tạ 64	từ 40\$ tới 46\$00
Ván-vén. . . . .	rá nhỏ.	id.	29.00	» nhì. . . . .	id.	230-tới 250.00	không vỏ/ nhì hạng. . . . .	tạ 68	từ 25 tới 35.00
Huỳnh. . . . .	rá vuôn	id.	13.00	» ba. . . . .	id.	từ 120.00	Tôm khô con vỏ. . . . .	tạ 60	từ 30 tới 35.00
Sao. . . . .	rá lớn	id.	58.00	» tư. . . . .	id.	80.00	Vàng nhứt. . . . .	60 k. 400	135.00
Củi thối. . . . .	rá nhỏ	id.	65.00	Hèo sồng. . . . .	100 kilos	27.00	hạng nhì. . . . .	id.	100.00
Muru đó là va. . . . .	rá vuôn	id.	33.00	Cá mận. . . . .	hạng nhứt	tạ 42	hạng nhì. . . . .	id.	14.00
Gành nặng cho. . . . .	đỏ	1 th. chuông	2.00	Mây. . . . .	» nhì.	id.	Nhựa sơn thô. . . . .	id.	6.00 - 7.00
ta đồng sư với. . . . .	vàng	1 tạ	2.00	Muối. . . . .	» ba.	id.	Đậu phụng. . . . .	id.	9.00
hượng, có họa. . . . .	vàng lợt.	id.	2.50	Tân châu. . . . .	id.	8.00	Hột sen. . . . .	tạ 60	9.80
nhện cùng nhau. . . . .	sạm.	id.	1.50	Mỏ cây Batri. . . . .	id.	5.00	Đầu cá. . . . .	id.	9.00
thể từ chối cho. . . . .	nhứt.	1 muôn	1.25 tới 1.50	Phủ yếm. . . . .	tạ 60	0.90	Mỡ heo. . . . .	60 k. 400	23.00
đòi đó máy người. . . . .	nhứt.	1 trăm	85.00	Chà lán. . . . .	tạ 45	từ 360 tới 400.00	Đầu phụng. . . . .	tạ 68	40.00
đổi lá đi không. . . . .	nhì.	id.	9.50	Qui nhơn. . . . .	id.	340.00	Đầu dừa. . . . .	id.	33.00
chúng mây đem. . . . .	có lỗ.	id.	9.50	Nam vang. . . . .	id.	từ 350 tới 470.00	Cải đậu khô. . . . .	id.	4.50
ta từ với Kỳ-Báo. . . . .	sa ca.	tạ 60 k. 4	từ 125 tới 200\$00	Vang. . . . .	id.	từ 360 tới 480.00	Nam kỳ. . . . .	id.	2.50
đi, may có sai- . . . . .	Annam.	id.	40.00	Vang. . . . .	id.	từ 360 tới 480.00	Cau. . . . .	id.	4.00
đầu và nói rằng: . . . . .	nhựathuom) Lèo.	id.	từ 170 tới 180.00	Ngôi móc. . . . .	1 muôn	75.00	Xương tưng. . . . .	68 kilos	25.00
hòn làm chi. . . . .	Trùng cá (mắm).	id.	140.00	Ngôi đại. . . . .	id.	55.00	Ngà voi. . . . .	60 kilos	700.00
bạn với lão-gia. . . . .	Vôi.	id.	2.50	Ngôi Bắc kỳ kiểu Langsa. . . . .	id.	57.00	Bắp trắng Nam kỳ. . . . .	100 kilos	4.25
nhận huyện quan. . . . .	Vôi Bắc kỳ. . . . .	100 kilos	0.95	Đừa miếng khô. . . . .	tạ 45	12.00	Bắp đỏ Bắc kỳ. . . . .	id.	4.25
	trâu. . . . .	tạ 45	1.35	Bông vải. . . . .	lạt hột. . . . .	tạ 40	trâu. . . . .	tạ 68	từ 24 tới 32.00
	bò. . . . .	id.	19.50 tới 20.00	chưa lạt. . . . .	tạ 63	34.00	Đa. . . . .	id.	từ 40 tới 50.00
	nai. . . . .	id.	32 tới 35.00	nhà máy. . . . .	id.	39.00	bò. . . . .	id.	40.00
							nai. . . . .	id.	60.00
							Đá xanh vừa nhuyễn. . . . .	1 th. chuông	60.00
							Hồ-tiểu vỏ. . . . .	tạ 42	28.00
							không giấy. . . . .	id.	23.00
							Tiểu sọ. . . . .	id.	68.00

## RUỢU (Vins et liqueurs)

<b>Absinthés</b>				Larue Frères. . . . .	thùng 15 ve	14.00	<b>Champagnes</b>			
Berges. . . . .	4 thùng 42 litres	45.50	La Lorraine. . . . .	id.	13.50-17.50	Léon Chandon. . . . .	12 ve		6.00	
Cusnieur. . . . .	id.	42.00	Pilsen. . . . .	thùng nhỏ 90 ve	25.00	id.	24 ve nhỏ		5.6.00	
Pernod fils. . . . .	id.	44.25	Stout Chat. . . . .	id. 84 ve	25.00	Asti Garcia. . . . .	id.		42.00	
Dubied. . . . .	id.	52.50	Dragon. . . . .	24 ve		id.	24 ve nhỏ		48.00	
<b>Bières</b>						17.50	id.		112.00	
Gruber. . . . .	thùng 48 ve	15.50	<b>Bitters</b>				Veuve Clicquot. . . . .	12 ve		
Nhứt-bôn. . . . .	id.	16.75	Amer Picon. . . . .	12 ve	21.00	id.	24 ve nhỏ	43.60		
id. hiệu Kirin. . . . .	id.	18.80	Sercrestat. . . . .	id.		36.00	id.	9.00-11.00		
Phénix. . . . .	thùng 36 ve	7.65	<b>Cognacs</b>				Tisane Marquis de Bergey. . . . .	24 ve nhỏ	8.50	
Velten. . . . .	id. 36 ve		Dejean. . . . .	12 litres	11.50	id.	id.		27.00	
Gruber colonial. . . . .	id. 48 ve		Jules Robin. . . . .	id.	19.50	id.	24 ve nhỏ		33.50	
							St-Marcenau. . . . .	12 ve	35.00	
							id.	24 ve nhỏ	38.00	

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

# KINH TẾ HỌC

*Etude économique*

## Tiết thứ 1 (tiếp theo)

2. **Chế hạn tự do mậu dịch** (nghĩa là buôn bán cho tự do, nhưng phải có chế hạn). A-don-Ty, Mục-lặc chủ theo nghĩa ấy. Nghĩa này tuy cũng cho tự do buôn bán như đã nói trên đây, nhưng khi nào nhà nước có việc rất cần, thì tùy thế mà có phép ngăn cấm, hoặc của ngoại quốc đem vào phải có thuế. Nghĩa này thì phần nữa cho tự do mà phần nữa có chế hạn, có lẽ trọn vẹn hơn nghĩa trước.

3. **Tương hỗ chủ nghĩa** (nghĩa là xem các nước xử với mình thế nào thì cũng theo cách ấy mà đãi người ta). Như là của nước mình bán sang nước khác, người ta chế hạn cho mình thế nào, thì mình chế hạn cho nước ấy bán vào nước mình cũng vậy. Nếu ngoại quốc bỏ chế hạn cho nước mình tự do buôn bán, thì mình cũng bỏ chế hạn mà cho người ta tự do.

Nói tóm lại thì nghĩa này cũng là chính sách một thời mà thôi

## Tiết thứ 2. - Nói về nghĩa bảo hộ việc đổi khác mậu dịch

Người bán nghĩa bảo hộ mậu dịch thì nói rằng: nước nào cũng nên lấy sự bảo hộ cho trong nước mình làm đầu, bất cứ ai là nhà làm ruộng hoặc nhà làm thợ đều nên phải làm cho tất phát hết sức, chứ đừng mòng trông cậy về nước ngoài. Nếu mình tranh cạnh với ngoại quốc, thì chắc nước giàu hơn ta, bán giẻ dẹt mà đánh nghề nghiệp của ta. Đến khi ta đã là nhà triết nghiệp rồi, thì người ta mới bán giá cao mà chiếm lợi, nếu vậy thì ta chẳng thiệt hại làm sao? Vì lại mặt chữ trong cuộc thương trường, cũng không biết đâu mà liệu trước cho dặng. Việc kinh-tế trong một nước còn mong sao cho vững bền dặng nữa. Cho nên dặng cách tự do mậu-dịch thiệt là làm mất quyền độc lập ở trong nước, xây thì phải bảo hộ mới xong.

(Sau sẽ tiếp theo)

# BANQUE DES VALEURS

(Phần hạn cổ phiếu hàng)

Tổng-lý mỹ-nhơn H. M. STOLL  
Đường má sông QUAI FRANCIS-GARNIER,  
môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cùng trái-khoản là gì? Có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán hay nhiều thứ giấy khoán cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tấn chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đó mà làm cho chư-tôn dặng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đò chạy biển, Hàng tàu đò chạy sông, Hàng đai rượu Đổng-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng đai lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cơm cổ nhà đai, v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lộn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc biểu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà có nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hùn cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chi chi chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc có khi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chính-trị tương-y tuấn. Ấy vậy có chi chi làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM mở lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
<b>Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đổng-dương (13 septembre 1913)</b>							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 265.000 » hùn 400.000 » 35.000 » obligations	Piastres 300.000 » 265.000 » 350.000 » 35.000	3.000 2.650 4.000 23.000	Piastres 100 » 100 » 100 » 100		\$ 190.— 200.— 135.— 95.—
Société des Plantations d'Hévas de Xa-trach	1910 1911	2.300.000 » 1.000.000	Francs 2.300.000 » 1.500.000	20.000 30.000	Piastres 100 » 100		136.— 135.—
Société des Plantations d'Anloc	1912	» 1.000.000	» 1.500.000	30.000	» 100		95.—
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1910	» 3.000.000	» 3.574.550	38.000	» 100		125.—
Société des Hévas de Tay Ninh	1913	» 3.800.000	» 3.574.550	1.200	Piastres 100		640.—
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	2.525	» 50		640.—
Société générale des Hévas du Donai	1910	» 126.450	» 94.031	600	f.500 Ex. C. 14	frs. 41 pour 1912	270.—
Société Immobilière de l'Indochine	1899 1900 1909	Francs 300.000 » 700.000 » 1.000.000	Francs 1.000.000 1.000.000 3.000.000	1.400 2.000 12.000	f.500 C. 1 Fr. 250	frs. 32,25 » 8 o/o pour 1912	600.— 270.—
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909 1909 1911	» 2.000.000 » 2.000.000 1.000.000	» 2.000.000 » 3.000.000	800	f.500 Ex. C. 14	12% pour exercice Cloturant 30/6/11	600.—
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	225	Inserties Ex. C. 8	4% » »	2.025.—
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thối vốn lại rồi.	5.000	850 payé	200 piastres »	120.—
Société Commerciale Française de l'Indochine (Rauzy et Vile)	1910	Francs 500.000	Francs 500.000	2.000	f.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	120.—
Rizeries Indo-chinoises (Haiphong)	1910	» 1.000.000	» 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	625.—
Société d'Oxygène et acetylene d'Ext.-Orient	1909	» 500.000	» 500.000	1.000	» 500	30 frs. pour 1911	120.—
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908 1910	» 2.000.000 \$ 250.000 obligations	» 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	» 100 \$ 100	6 o/o pour 1912 8 o/o pour 1912	100.—
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đổng-dương 14 août 1913)</b>							
Cie Française Tramways Indochine				f.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912		Francs 735.—
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine				» 500 Ex. C. 22	50 » »		» 900.—
Messageries Fluviales de Cochinchine				» 100	20 » »		» 300.—
Banque de l'Indochine				» 500-125 p.	32 50 » »		» 1.540.—
Charbonnages du Tonkin				» 250 Ex. C. 24	80 » »		» 1.710.—
Messageries Maritimes				» 250 » 3	12 70 » »		» 128.—
Chargeurs réunis				» 500 » 63	25 fr. » »		» 580 fr.
Union commerciale indochinoise				» 500 t. p.	15 » »		» 302.—
Distilleries de l'Indochine				Part (C. att.)			» 1.200.—
Société Indochinoise d'Electricité				» 500 Ex. C. 27	75 fr. pour 1912		» 900.—
Société des Ciments Portland de l'Indochine				» 500 » 10	45 » »		» 973.—
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				» 500 » 10	50 » »		» 167.—
				Part » 7	9,25 » »		» 285.—
				» 250 » 61	20 » »		

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

## TRÌNH

CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẠNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào **biết xài** thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chu-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đèn này đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

*Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.*

*Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.*

*Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.*

*Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.*

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!**

**TRƯỜNG SANH  
VẠN BỆNH  
HÔI XUAN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU**



**ELIXIR GODINEAU**

CÓ TRỮ  
Tại tiệm thuốc  
Thượng-dãng  
CHỦ TIỆM LÀ  
**G. RENOUX**  
Nhứt hạng bảo-tê-sư  
SAIGON  
góc đường Bonnard  
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TAU**

Kính mời Chu-qui-co trong Thành-phố này các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn đóng may xiêm áo cách kiểu thì nào, hay là mua tuyến lành hàng tau, xin miễn tình "xin giúp nhau lấy thảo." - Tiệm tôi có thợ Hướ, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng dể đều như. - Con sự khéo vụng tới chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời vớ ở tạm mời, xin Qui-co niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

**Mme NGUYỄN-HỮU SANH,**  
110, quai Arago-Chinois (Gần ống-Lính)  
(Gần gác xe lửa)

**SÁCH CỦA M. ĐỒ-QUANG ĐÀU :**

Abe annamite văn quốc ngữ giá . . . . .	0.810
Cinquante Fables et Préceptes, giá . . . . .	0.30
Tableaux de Lecture : Collection sur feuilles . . . . .	1.50
Collection sur carton . . . . .	4.00

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**NAM-VIỆT-SỬ-KY**, chữ quốc-ngữ. Có nước nam đến tận tráo.

Giá . . . . .	0 50
Tiền gởi . . . . .	0 08

**CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**

**THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LẠM XE MÁY**

**TẠI THÀNH St-Étienne**

Mà Thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường Catinat số 36 SAIGON

CÓ BÁN SÙNG  
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ  
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy!

**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.**

**PILULE**

Remède spécia

福  
德  
一人身之  
腎府  
坐立不穩  
心風濕  
不吐  
配製之法  
先服  
舒宜  
結可服



PRIX : 3 fr

Tại  
CÁC  
nhieu m

Số 292

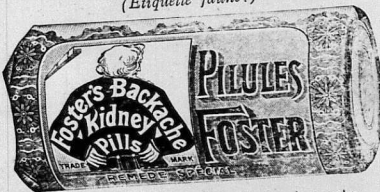
# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

一身之血每三分鐘經過腎府  
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸  
 腎府週身之血清潔而純若內  
 腎臟積司藏有虧血中毒液滲  
 生立不夜不安夜不成寐沙淋石淋  
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫  
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎  
 不加劇之症速速服福德氏秘製保腎丸  
 配製之藥探選精良本草藥料  
 服法日服四次用膳前後及臨  
 睡時均可如大便閉結胸腹不  
 舒宜先服福德氏秘製保腎丸  
 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱  
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉  
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque (Etiquette jaune.)



PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

CÁCH LÂM BÁNH VÀ MỨC. - Day  
nhiều món rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá 0 \$ 40  
Tiền gói 0 \$ 04

## Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICGLÈS là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống  
thì nó khử hết các vật độc địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén  
nước để ở trong cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm  
thuyên.

PHẢI CŨI CÁI HIỆU CHO KỸ:  
Alcool de menthe de RICQLÈS

ĐÃ 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu tiên thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles  
năm 1910 đều được thưởng siêu-dãng.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-lê-sư, Sài-gòn,  
góc đường Bonnard và Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-A, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

## PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
đường của quan lương-y Guillé lấy làm thần hiệu  
trong những bệnh HƯ PHẪ, đau trong TÍ VỊ, đau  
nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DÀI,  
BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÔ rất tiên và rất hiện  
nghiêm làm cho HUỆT RA TINH KHIẾT. Những  
bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
nó lấy liền.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

### LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
của quan lương-y Guillé.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhưt hạng  
bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9.  
ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Norodom  
 SAIGON

---

**TỰ VỊ**  
 LANGSA-ANNAM

**Ông TRƯƠNG-VĨNH-KÝ**  
 SOẠN

**IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH**

Không bìa..... 6 \$ 00  
 Có bìa..... 6 30  
 Lưng và góc bằng da... 7 00  
 Bìa mềm đẹp lưng đính  
 chữ vàng..... 8 00

Người mua xin đính tên mình  
 trên lưng sách đóng kỹ thị đặng.

Tiền gởi..... 0 \$ 24

**SÁCH BÁN**  
 TẠI NHÀ IN CỦA  
**M. SCHNEIDER**

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-  
 sa mỗi cuốn 2 \$ 00.  
*Romans* đủ thứ từ 0 fr. 90 tới  
 3 fr. 50.  
 Có bán giấy, mực, viết chì,  
 ngòi viết, thước, gomme  
 cùng các đồ dùng cho học trò  
 các trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ lên  
 ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải  
 đóng bạc trước mà lãnh đồ  
 (contre remboursement)

**SÁCH BÁN**  
 Tại nhà in của M. Schneider

Petit Dictionnaire Français- Annamite -- Từ vi có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.....	1711 6 \$ 00
Broché bìa mỏng.....	6 30
Cartonné bìa dày.....	6 30
<b>Đĩa dư môn học. -- Leçons élé- mentaires de Géographie, par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI....</b>	0 60
<b>Leçons élémentaires de Géogra- phie, par H. RUSSIER:</b>	
Premier livret: La Province: GIAPINH.....	0 35
LONG-XUYEN.....	0 35
Deuxième livret: La Cochin- chine.....	0 35
<b>Đại pháp công thân. -- Livre de lecture en quốc-ngữ, par LÊ- VĂN-THƠM.....</b>	2 f. 50
<b>Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. -- Chaque livret.....</b>	0 35
<b>Nam viet sử ký môn học độc bản -- Lectures sur l'Histoire d'Annam, par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI....</b>	0 60
<b>Toán pháp -- Arithmétique élé- mentaire par O. MOREL et TRẦN- PHỤC-LỄ.....</b>	0 60
<b>Grammaire Française. -- Mẹo langsa Année Préparatoire, par LARIVE et FLEURY. -- Edition annamite, par L. MOSSARD....</b>	1 f. 60
<b>Nữ tác. -- Devoirs des filles et des Femmes, par P.-J.-B. TRƯƠNG- VĨNH-KÝ.....</b>	0 \$ 25
<b>Premières Lectures Scientifi- ques. -- Les corps bruts, par H. GOURDON. -- Edition en français. id. Edition en quốc-ngữ. Bát vật sơ độc nhập môn.....</b>	0 35
<b>Kim-Vân-Kiều, poème populaire annamite, par P.-J.-B. TRƯƠNG- VĨNH-KÝ.....</b>	1 00
<b>Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIÊN (có hình)...</b>	2 00
<b>Cách làm bánh và mứt Annam. -- Gâteaux et confitures anna- mites, par Agnès NGUYỄN-TRỊ- QUAN (couverture artistique)...</b>	0 40
<b>Lectures Françaises, par A. CAR- REBE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....</b>	1 00

**THỨ THUỐC HOÀN BẠC**  **CAPSULES**  
 HIỆU **MORRHUOL** DE  
 CHAPOTEAU **MORRHUOL**  
**MO-RU-ON** CHAPOTEAU  
 SA-BO-TO

Hay hơn dầu  
 gan cá làm cho  
 khi uống khỏi  
 nhèm.

Nó là một vị  
 thiên hạ hay dùng  
 trị ho gió, ho  
 lao, ho tởn.

Mỗi cái trừ tại đường  
 Vivienne, Paris, món bán  
 số 8.

**LE MORRHUOL** supprime le  
 goût répugnant de l'huile  
 de foie de morue.

**LE MORRHUOL** est beaucoup  
 plus efficace que l'huile  
 dont il contient tous les  
 principes actifs.

**LE MORRHUOL** est populaire  
 pour guérir les rhumes, la  
 bronchite, le catarrhe.

Dans toutes les Pharmacies  
 Vente en Gros: 8, Rue Vivienne, PARIS.

Có trừ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng  
 bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

AN  
 Schneider  
 ais- 1711  
 h par  
 6 \$ 00  
 6 30  
 is élé-  
 par H.  
 MAL...  
 oggra-  
 0 60  
 wine :  
 0 35  
 h...  
 0 35  
 UYEN  
 ochin-  
 0 35  
 ore de  
 ar LÉ-  
 2 f. 50  
 Annam  
 LAYBON  
 0 \$ 25  
 e livret.  
 ọc độc  
 Histoire  
 LAYBON.  
 AN-MAIL  
 0 60  
 que élé-  
 et TRAN-  
 0 60  
 Mèo  
 ire, par  
 Edition  
 RD...  
 12. 60  
 es et des  
 TRUONG-  
 0 \$ 25  
 cientifi-  
 s, par H.  
 français.  
 0 35  
 uốc-ngữ.  
 ọc nhập  
 0 35  
 populaire  
 TRUONG-  
 1 00  
 ations de  
 ó hình)...  
 2 00  
 Annam.  
 res anna-  
 UYEN-TU-  
 stique)...  
 ar A. CAR-  
 Ecoles en  
 1 00

RƯỢU THUỐC HIỆU LA  
**QUINA GENTIANE**

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ



Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vương mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo lắm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có, dáng nhãn trắng.

**CIGARETTES DIVA**

Thuốc hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và dịu lắm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Bon-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lưng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gói thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông-Dương.



## CHU' HU' BÁ TÒN

Dầu bở bình hoạn mà hư mà tồn hoặc bở có khác mà liệt mà ảo, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoại thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ gân mà trị mới hết bình. Khi mình mua thuốc **Pilules Pink** mà uống thì chẳng những là chữa bệnh mà lại ít tốn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống lạnh hình thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lạnh mạnh. Chớ như mình mua thuốc gió mà uống, thì bệnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tật còn lấy làm nhậm ức. Thuốc hoạn **Pilules Pink** trị bệnh dễ như trở tay, vì nó đã trị được bình hàng nghìn vàng lai, vàng vàng ủa ủa v. v. cũng là các bệnh liệt nhược thì mấy bệnh sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống, rẻ tiền mà mau lành bệnh.

### PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



## NĂM CHỤC NĂM DANH TIẾNG


PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠC  
HÃY NÀI CÁI KÝ TÊN: MIDY



### SANTAL MIDY

(Săm-tan Mi-dy)

Thuốc này hiền và tinh hảo để trị bệnh đau lậu, mới cũ gì đều thần hiệu, (không có đùng thừ Copahu và không cần thực).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY. 

Có trừ tại tiệm thuốc ông **RENOUX**, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

## KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

# VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYÊN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong -- và nửa ve. | Thạch-lâm-bình (kể) — Đau mẩy chỗ lất-lết.

**VICHY GRANDE-GRILLE** trị bệnh đau gan và bệnh đám.

**VICHY HOPITAL** trị bệnh thương tí, trường nhiệt.

Này coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trổng thứ nước nào mình muốn dùng.

### VICHY-ÉTAT ĐIỀU TRỊ

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình dọn nước xít (môi-khi-chất).

Tại nh  
7, B  
**LECTUR**  
sơn, gôm  
Trước kể  
lộc thanh tr  
các thư chu  
Giá  
Tiền

H  
+ +  
HIỆ

L  
HO  
KHA

Tại nh  
7, B  
ĐỊA Đ  
àng Russ  
sông tay  
CÓ LÊN  
Giá  
Tiền

Tại nh  
7, B  
NAM V  
1- Sơ kh  
2- Bời nh  
3- Bời Ng  
Giá  
Tiền



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**LECTURES FRANÇAISES** ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích. Trước hết mới về nước Langsa to khai cho đến lúc thành trì bảy giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa học ngủ.

Giá . . . . . 1 \$ 00  
Tiền gửi . . . . . 0 10

**HÃY HỎI THỬ**  
+ + **HỘP QUỆT**  
**HIỆU NÀY:** + +



**LÀ THỨ TỐT**  
**HƠN CÁC THỨ**  
**KHÁC** + + +

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**DẠ DỊU TÍNH GIADINH**, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi, song đầy đủ các điều đại khái trong tỉnh này.

**CÓ BỐN TẤM BẢN ĐỒ**

Giá . . . . . 0 \$ 35  
Tiền gửi . . . . . 0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Langsa ba quyển.

1. Sơ khai nước annam.  
2. Bối nhà Ngô tới Nguyễn.  
3. Bối Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn . . . . . 0 \$ 35  
Tiền gửi . . . . . 0 02

MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

**QUINA-LAROCHE**

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO

**CƯỜNG TRĂNG, BỒ HUYẾT, GIẢI NHIỆT**

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ăn thực bất tẩn và hàn nhiệt /bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, vau vau.

TIỆM NAO CÙNG CÓ BÁN  
PARIS, 20, Rue des Fosses-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX  
Nhứt hàng bảo-lễ-sir, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat  
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ lớn




**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng chủ tiệm là G. RENOUX  
Nhứt hàng bảo-lễ-sir, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat  
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ lớn

**LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.**— Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.



## HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène  
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hợng-dèn-dôi và hợng-dèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hơi, ván ván.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quõi-khách chớ ngại, hãy đõi gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hỏi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến và tinh việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như đánh lòng giá cả nhứt định làm thì tiền phi-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

### SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 24 00.

Bonans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA ĐƯ TINH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaire soạn. Nói về tỉnh Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thổ sản vãn vãn.

Giá . . . . .	0 \$ 35
Tiền gửi . . . . .	0 0 2

## HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ❖ ❖ NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secretat ».

Hai là : Saint Raphael Ducois.

Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lăm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigarès thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : Vve Clicquot-Ponsardin.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vãn rỏi hiệu

Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Museat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cung có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quet Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié l'insertion conforme au  
statut à mille exempl.  
Saigon, le 18 Sept 1913

Vu pour légalisation de la signature  
de M. \_\_\_\_\_

Saigon, le \_\_\_\_\_ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

LỤC TÍNH TÂN VĂN

**SÁCH BÁN**

Tại nhà in của  
**M. SCHNEIDER**

Sách dạy nấu ăn tiếng  
Langsa mỗi cuốn 2\$00.

Romans dù thứ từ 0 f. 90  
tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết  
chì, ngòi viết, thước,  
gomme, cùng các đồ  
dùng cho học trò các  
tư trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ  
lên ta sẽ gởi đèn nhà thơ  
thì phải đóng bạc trước mà  
lãnh đồ (contre rembourse-  
ment).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom - SAIGON

**MEO BẢNG CHỦ QUỐC-NGŨ**, được  
thầy Mossard biên dịch, được thầy tuân theo  
việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và  
FLEURY mà dịch ra.

Giá . . . . . 1 fr. 60  
Tiền gởi . . . . . 0 \$ 08

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom - SAIGON

**ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN**, chủ quốc-ngũ  
Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-  
pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có  
ích và hay.

Giá . . . . . 2 fr. 50  
Tiền gởi . . . . . 0 \$ 50

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom - SAIGON

**TOÁN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ**, của  
ông Morel và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ  
các phép tính/còn tương vắn vắn.

Giá . . . . . 0 \$ 60  
Tiền gởi . . . . . 0 \$ 08

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom - SAIGON

**ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KỶ** chủ  
Langsa, ông Russier soạn, tóm những điều  
đại khái đường đi nước bước, cuộc canh nông,  
thương mại vắn vắn.

Giá . . . . . 0 \$ 25  
Tiền gởi . . . . . 0 \$ 02

**TẠI NHÀ IN  
ÔNG F. H. SCHNEIDER**

7, Boulevard Norodom  
**SAIGON**

**Lectures Françaises**

Ông CARRÈRE

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay  
và có ích.

Trước hết nói về nước  
Langsa sơ khai cho đến lúc  
thành trị bây giờ, sau hơn  
một trăm bài đủ các thứ  
chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . . 1 \$ 00  
Tiền gởi . . . . . 0 \$ 10

**TẠI NHÀ IN  
ÔNG F. H. SCHNEIDER**

7, Boulevard Norodom  
**SAIGON**

**TỰ VỊ**

LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KỶ

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì . . . . . 6 \$ 00  
Có bì . . . . . 6 \$ 80  
Lưng và góc bằng  
da . . . . . 7 \$ 00  
Bìa mềm đẹp lưng  
đính chữ vàng . . . . . 8 \$ 00

Người mua xin đính tên  
minh trên lưng sách đóng kỹ  
thịặng.

Tiền gởi . . . . . 0 \$ 24

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom - SAIGON

**NỮ-TÁC**, ông P. Trương-vĩnh-Kỷ in lại rồi.  
Sách để dạy đèn bà con gái. Ai cũng biết danh  
tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá . . . . . 0 \$ 25  
Tiền gởi . . . . . 0 \$ 04

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom - SAIGON

**ĐỊA DƯ MÔNG HỌC**, quốc ngữ của  
ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm  
tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HÌNH và  
HỌA ĐỒ.

Giá . . . . . 0 \$ 60  
Tiền gởi . . . . . 0 \$ 08

ental  
E-ROUTIER  
ure plus  
pour  
ter moins  
146, Av. Malakoff  
es à Cliehy  
nte chez tous les  
ons Agents.

G CAO-SU  
ental  
ÔNG »  
m đại Diện  
ây:  
evard Charner,  
rd Charner, Sai-  
ngle rue d'Adran  
n  
rd Luro, Dakao-  
"Auto-Sport",  
ner et Bonnard,

NTAL"  
oc Manufacturé  
'Adran

SCHNEIDER  
- SAIGON  
C NHẬP MÓN  
oan Luân về loài  
án.  
0 \$ 35  
0 \$ 35  
0 \$ 04

CÓ TRỮ TẠI TIỆM THUỐC THƯỢNG-ĐẲNG  
CHỦ TIỆM LÀ

**G. RENOUX**

Nhiệt hạng báo-tê-sư Sài-gòn — góc đường Bonnard và đường Catinal  
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE Chợ-lớn

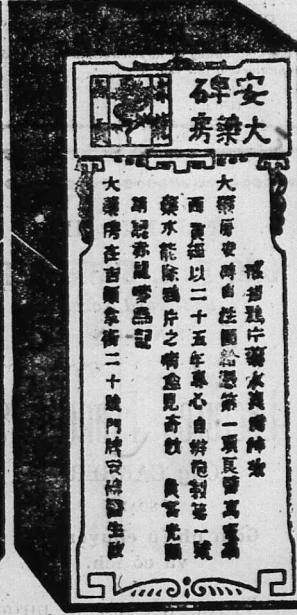
**KÍNH CÁO**

CÙNG CÁC CHỦ VỊ MUỐN BỎ

**THUỐC NHA-PHIÊN**

PHIA MẶT

PHIA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông **Điền-chế-y-khoa-tân-si HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh họa chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cũng hợp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, **điền-chế-y-khoa-tân-si** là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chẳng cho ai biết đặng. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc báo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.